Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 496 – Chúa nhật 08.12.2024

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**Chỉ những người bừng cháy mới có thể nhóm lửa lên ở những người khác.**

**THÁNH AUGUSTINÔ (354- 430)**

**MỤC LỤC**

[DÂN THIÊN CHÚA – Lumen Gentium –………………………………………………………... Vatican 2](#BBTCGVN)

[LỖI TẠI TÔI ………………………………………………………………… Lm Giuse Trần Việt Hùng](#Hung)

[HY VỌNG VÀO THIÊN CHÚA, ĐẤNG ĐANG ĐẾN GIỮA DÂN NGÀI ... Phêrô Phạm Văn Trung](#Trung)

[CĂN TÍNH THÁNH THỂ - CON ĐƯỜNG PHÚC ÂM HOÁ VÀ LÀM MÔN ĐỆ TRUYỀN GIÁO …………………………………………………………………………………..Phaolô Phạm Xuân Khôi](#Khoi)

[NHỮNG LẦN ĐẾN XEN KẼ ……………………………………………… Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ](#MinhAnh)

[ĐI ĐÚNG ĐƯỜNG VÀ ĐÚNG HƯỚNG ………………………… Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD.](#Canh)

[Bài hát Alleluia: những điều cần biết …………………………………………. Lm. Giuse Vũ Thái Hòa](#Hoa)

[HÃY LÀM NGƯỜI TRUNG GIAN – XIN CHỚ LÀM CÒ! … Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa – BMT](#Nghia)

[CÁC HÌNH THỨC CẦU NGUYỆN ..................................... Lm Micae-Phaolô Trần Minh Huy pss](#Huy)

[VĂN HOÁ GIAO TIẾP - TRÁNH LỜI KHIẾM NHÃ THÔ TỤC ………………… Lm Đan Vinh, HHTM](#MinhAnh)

[CHUYỆN VỀ THÁI ĐỘ VÀ TÌNH TRẠNG “ÐỨNG NÚI NÀY TRÔNG NÚI NỌ” …………………… ……………………………………………………………………………………Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[CHA GIUSE NGUYỄN VĂN LỘC: MỘT ĐỜI SỐNG HIẾN DÂNG VÀ SỨ MỆNH THỪA SAI……….](#Thinh)

[…………………………………………………………………………………………...Lm Anmai, C.Ss.R.](#Thinh)

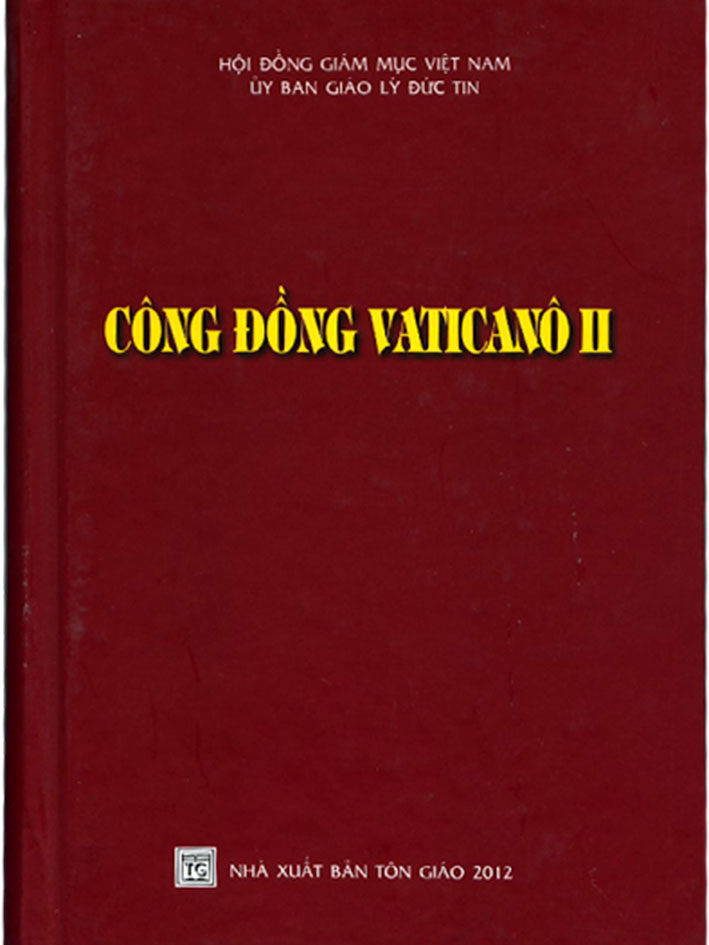
**DÂN THIÊN CHÚA**

**PHAOLÔ GIÁM MỤC**

**TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA**

**HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG**

**ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ**



HIẾN CHẾ TÍN LÝ  
VỀ GIÁO HỘI **LUMEN GENTIUM***Ngày 21 tháng 11 năm 1964*

*Tiếp theo*

**CHƯƠNG II  
DÂN THIÊN CHÚA**

**9.** Vào mọi thời và trong mọi dân tộc, bất kỳ ai kính sợ Thiên Chúa và thực thi đức chính trực đều được Người tiếp nhận (x. Cv 10,35). Tuy nhiên, Thiên Chúa muốn thánh hoá và cứu độ con người không như những cá nhân riêng rẽ không chút liên đới với nhau, nhưng Ngài muốn làm cho họ thành một dân tộc để họ nhận biết Ngài trong chân lý và phụng sự Ngài trong thánh thiện. Vì thế, Ngài đã chọn dân Israel làm dân riêng, đã thiết lập giao ước, dạy bảo họ dần dần bằng cách bày tỏ chính mình và ý định của mình qua lịch sử và thánh hoá họ để dành riêng cho mình. Tuy nhiên, tất cả những điều ấy chỉ là chuẩn bị và là hình bóng của giao ước mới và hoàn hảo sẽ được ký kết trong Đức Kitô, và của mạc khải trọn vẹn do chính Ngôi Lời Thiên Chúa nhập thể mang đến. “Đây lời Chúa phán, này sẽ đến những ngày Ta lập với nhà Israel và nhà Giuđa một giao ước mới... Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng lề luật của Ta. Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng còn chúng sẽ là dân Ta... Vì tất cả chúng, từ người nhỏ đến người lớn, sẽ nhận biết Ta” (Gr 31,31-34). Đức Kitô đã thiết lập giao ước mới trong máu Người (x. 1 Cr 11,25), Người kêu gọi đoàn người gồm cả Do thái và dân ngoại để họ nên một, không phải theo huyết nhục nhưng là trong Thần Khí, và đây chính là Dân mới của Thiên Chúa. Thật vậy, những ai tin kính Đức Kitô, những người được tái sinh không phải bởi mầm mống hư nát, nhưng bất diệt nhờ Lời Thiên Chúa hằng sống (x. 1 Pr 1,23), không phải bởi xác thịt nhưng bởi nước và Thánh Thần (x. Ga 3,5-6), nay được thiết lập nên “giống nòi được tuyển chọn, hàng tư tế vương giả, dân tộc thánh, những người xưa chưa phải là một dân, nay đã là dân của Thiên Chúa (1 Pr 2,9-10).

Dân thiên sai này có vị thủ lãnh là Đức Kitô, “Đấng đã bị trao nộp vì tội lỗi chúng ta và đã sống lại để chúng ta được nên công chính” (Rm 4,25), và giờ đây Người nhận một danh hiệu vượt trên mọi danh hiệu, và đang hiển trị trên trời. Phận vị của dân này là phẩm giá và tự do của con cái Thiên Chúa, và Thánh Thần ngự trong tâm hồn họ như trong đền thờ. Luật của họ là giới răn mới: yêu thương như chính Đức Kitô đã yêu thương chúng ta (x. Ga 13,34). Cùng đích của họ là Nước Thiên Chúa đã được chính Thiên Chúa khởi sự trên trần thế, và phải được trải rộng hơn nữa cho tới khi được nên hoàn tất vào lúc tận cùng thời gian, khi Đức Kitô, sự sống của chúng ta xuất hiện (x. Cl 3,4), và “cả mọi tạo vật cũng sẽ được giải thoát khỏi tình trạng hư nát, được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang” (Rm 8,21). Vì thế, chính dân tộc thiên sai ấy, tuy chưa thực sự bao gồm toàn thể nhân loại và thậm chí chỉ là một đoàn chiên nhỏ, lại chính là hạt mầm đầy năng lực của sự hợp nhất, của niềm hy vọng và ơn cứu độ cho toàn thể nhân loại. Được Đức Kitô thiết lập để đi vào hiệp thông sự sống, bác ái và chân lý, dân tộc này cũng được Người sử dụng như khí cụ để cứu chuộc mọi người, và được sai đi vào thế giới như ánh sáng trần gian và muối đất (x. Mt 5,13-16).

Như đoàn dân Israel theo huyết nhục, vào những ngày còn đi trong sa mạc, đã được gọi là Giáo Hội của Thiên Chúa (x. Esd 13,1; Ds 20,4; Đnl 23,1tt), cũng vậy, dân Israel mới, đang tiến bước trong thời đại này tìm về thành đô tương lai bất diệt (x. Dt 13,14) cũng được gọi là Giáo Hội Đức Kitô (x. Mt 16,18), vì chính Đức Kitô đã chuộc lấy Giáo Hội bằng máu mình (x. Cv 20,28), đã đổ tràn Thần Khí của Người trên Giáo Hội, đã trao ban cho Giáo Hội các phương thế thích hợp cho sự hợp nhất của một cộng đoàn hữu hình. Thiên Chúa qui tụ tất cả những ai trọn niềm tin kính tìm đến Đức Kitô là tác giả của ơn cứu rỗi và là nguồn mạch sự hợp nhất và bình an, và thiết lập họ thành Giáo Hội để trở nên bí tích hữu hình của sự hợp nhất mang lại ơn cứu rỗi cho mọi người và từng người[[1]](#footnote-1). Bởi được đặt định trải rộng khắp trái đất, nên Giáo Hội hoà mình vào lịch sử nhân loại, trong khi vẫn siêu việt trên tất cả giới hạn thời gian và ranh giới chủng tộc. Tiến bước qua các thử thách và bách hại, Giáo Hội được kiện cường nhờ sức mạnh của ơn Chúa đã được hứa ban để, cho dù với xác thịt yếu hèn, Giáo Hội vẫn không đánh mất sự trung tín hoàn toàn, nhưng vẫn luôn là Hiền Thê xứng đáng của Chúa, và không ngừng canh tân chính mình dưới tác động của Thánh Thần cho đến khi qua Thập Giá đạt đến ánh sáng không hề tắt.

**10.** Chúa Kitô, vị Thượng tế được chọn giữa loài người (x. Dt 5,1-5), đã làm cho đoàn dân mới thành một “vương quốc và hàng tư tế để phụng sự Thiên Chúa là Cha của Người” (Kh 1,6; x. 5,9-10). Thật vậy, nhờ sự tái sinh và việc xức dầu Thánh Thần, những người đã nhận ơn Thánh tẩy được thánh hiến trở nên ngôi nhà thiêng liêng và hàng tư tế thánh, để qua mọi hoạt động của đời Kitô hữu, họ dâng những hy tế thiêng liêng và loan báo quyền năng của Đấng đã kêu gọi họ ra khỏi tối tăm vào ánh sáng kỳ diệu của Người (x. 1 Pr 2,4-10). Vì thế, tất cả những môn đệ Đức Kitô, trong khi kiên tâm cầu nguyện và cùng nhau ca tụng Thiên Chúa (x. Cv 2,42-47), phải chứng tỏ mình là hy tế sống động, thánh thiện, đẹp lòng Thiên Chúa (x. Rm 12,1). Khắp nơi trên trần thế, họ phải làm chứng về Đức Kitô và trả lời cho những người chất vấn họ về niềm hy vọng cuộc sống vĩnh cửu (x. 1 Pr 3,15).

Chức tư tế cộng đồng của các tín hữu và chức tư tế thừa tác hay phẩm trật, dù khác nhau về yếu tính chứ không phải chỉ về cấp bậc, nhưng cả hai đều được đặt định tương quan với nhau; thật vậy, theo cách thức riêng của mình, mỗi bên đều tham dự vào chức tư tế duy nhất của Đức Kitô[[2]](#footnote-2). Linh mục thừa tác, nhờ năng lực thánh thiêng nhận được, xây dựng, dạy dỗ và cai quản đoàn dân tư tế, thực hiện hy tế Thánh Thể với tư cách là hiện thân của Đức Kitô và dâng hiến lễ lên cho Thiên Chúa nhân danh toàn dân; phần các tín hữu, nhờ chức tư tế vương giả, tham dự vào việc dâng Thánh Thể[[3]](#footnote-3) và thi hành chức tư tế đó bằng việc lãnh nhận các bí tích, cầu nguyện và tạ ơn, bằng chứng tá đời sống thánh thiện, từ bỏ mình và bác ái tích cực.

**11.** Tính cách thánh thiêng và cơ cấu của cộng đoàn tư tế được thực hiện qua các bí tích và các nhân đức. Được tháp nhập vào Giáo Hội nhờ bí tích Thánh tẩy, các tín hữu lãnh nhận ấn tín để chuyên trách việc phụng tự Kitô giáo, và vì đã được tái sinh làm con cái Thiên Chúa, họ phải mạnh mẽ tuyên xưng trước mặt mọi người đức tin họ nhận được từ Thiên Chúa qua Giáo Hội[[4]](#footnote-4). Nhờ bí tích Thêm Sức, họ được liên kết với Giáo Hội cách hoàn hảo hơn, được ban cho sức mạnh đặc biệt của Chúa Thánh Thần, vì thế, họ có bổn phận nghiêm túc hơn trong việc dùng lời nói và việc làm loan truyền và đồng thời bảo vệ đức tin như những chứng nhân đích thật của Đức Kitô[[5]](#footnote-5). Khi tham dự hy tế Thánh Thể, nguồn mạch và chóp đỉnh của đời sống Kitô hữu, họ dâng lên Thiên Chúa Tế vật thần linh và hiến dâng chính mình cùng với Tế vật ấy[[6]](#footnote-6). Chính vì thế, khi dâng lễ cũng như khi hiệp lễ, tất cả mọi người đều dự phần vào việc cử hành phụng vụ, tuy không cùng cách thức như nhau. Từ đó, được bồi dưỡng bởi Mình Thánh Chúa Kitô trong phụng vụ thánh, họ biểu lộ cách cụ thể sự hợp nhất của Dân Thiên Chúa, được biểu thị cách hoàn hảo và thực hiện cách kỳ diệu trong bí tích cực trọng này.

Những ai đến với bí tích Sám Hối đều được Thiên Chúa nhân từ tha thứ mọi lỗi lầm xúc phạm đến Ngài, đồng thời cũng được giao hòa với Giáo Hội mà họ đã làm tổn thương khi phạm tội, và Giáo Hội cùng hợp lực giúp họ hoán cải bằng đức ái, gương lành và kinh nguyện. Qua bí tích Xức dầu bệnh nhân và lời cầu nguyện của các linh mục, toàn thể Giáo Hội phó thác những người yếu đau cho Chúa, Đấng đã trải qua khổ nạn và đã hiển vinh, để Người nâng đỡ và cứu chữa họ (x. Gc 5,14-16), hơn nữa, Giáo Hội cũng khích lệ họ sẵn sàng kết hợp với cuộc thương khó và cái chết của Đức Kitô để mang lại thiện ích cho đoàn dân Chúa (x. Rm 8,17; Cl 1,24; 2 Tm 2,11-12; 1 Pr 4,13). Những tín hữu được lãnh nhận chức thánh được thiết định nhân danh Đức Kitô để nên mục tử chăn dắt Giáo Hội bằng lời và ân sủng của Thiên Chúa. Sau cùng, nhờ sức mạnh của bí tích Hôn Phối, các đôi vợ chồng Kitô hữu biểu thị và chia sẻ mầu nhiệm tình yêu hiệp nhất và chung thủy giữa Đức Kitô và Giáo Hội (x. Ep 5,32), họ giúp nhau đạt tới sự thánh thiện trong đời sống hôn nhân cũng như trong việc đón nhận và giáo dục con cái, và họ cũng nhận được những ơn riêng trong bậc sống và vai trò của họ giữa đoàn Dân Thiên Chúa[[7]](#footnote-7). Sự kết hợp của các đôi vợ chồng đã làm nên gia đình, trong đó những công dân mới của xã hội loài người được sinh ra và được trở nên con cái Thiên Chúa nhờ ơn Thánh Thần nhận được trong bí tích Thánh tẩy, để Dân Thiên Chúa tồn tại mãi qua các thế hệ. Trong gia đình như là Giáo Hội tại gia, nhờ lời dạy dỗ và gương lành, cha mẹ hãy là những người rao giảng đức tin đầu tiên cho con cái, và phải giúp phát huy ơn gọi riêng của từng đứa con, đặc biệt chăm sóc cho ơn gọi hướng tới thánh chức.

Được trao ban nhiều phương tiện cứu độ dồi dào và cao quí như thế, tất cả các Kitô hữu, dù trong hoàn cảnh hay bậc sống nào, cũng đều được Chúa kêu gọi, để mỗi người mỗi cách, vươn tới sự thánh thiện trọn hảo như chính Chúa Cha là Đấng trọn lành.

**12**. Dân thánh của Thiên Chúa cũng tham dự vào chức vụ ngôn sứ của Đức Kitô, bằng cách thể hiện khắp nơi chứng từ sống động về Ngài cách đặc biệt bằng đời sống đức tin và đức ái, và bằng cách dâng lên Thiên Chúa lễ tế ca tụng, dùng miệng lưỡi ngợi khen thánh danh Người, (x. Dt 13,15). Toàn thể tín hữu được Đấng Thánh xức dầu (x. 1 Ga 2,20.27) nên không thể sai lầm trong đức tin, họ biểu lộ thuộc tính đặc biệt này qua cảm thức siêu nhiên về đức tin của toàn thể dân Chúa, khi “từ các Giám mục đến những người bé mọn nhất trong các tín hữu”[[8]](#footnote-8) đều đồng thuận về những điều liên quan đến đức tin và phong hoá. Thật vậy, nhờ cảm thức đức tin do chính Thánh Thần Chân lý khơi dậy và nâng đỡ, khi tuân phục theo sự hướng dẫn của Huấn Quyền Giáo Hội, Dân Thiên Chúa đón nhận không phải lời của người phàm, nhưng thực sự là Lời của Thiên Chúa (x. 1 Ts 2,13), trung thành gắn bó với đức tin đã được truyền lại cho các thánh chỉ một lần là đủ (x. Gđ 1,3), thấu hiểu cách sâu xa hơn với một nhận thức chính xác và thực thi đức tin cách hoàn hảo hơn trong đời sống hằng ngày.

Chúa Thánh Thần không chỉ thánh hóa, dẫn dắt Dân Chúa nhờ các bí tích và những tác vụ của Giáo Hội và trang điểm Dân Chúa bằng những nhân đức, nhưng còn phân phát những ân sủng đặc biệt cho các tín hữu thuộc mọi cấp bậc, khi trao ban ân huệ “cho mỗi người theo ý Ngài muốn” (1 Cr 12,11), nhờ đó, Ngài làm cho họ nên thích hợp và sẵn sàng đảm nhận các công việc và chức vụ khác nhau để canh tân và xây dựng Giáo Hội như lời của thánh Tông Đồ: “Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung” (1 Cr 12,7). Dù là ơn thật đặc biệt hay ơn thật đơn sơ hoặc được ban rộng rãi cho nhiều người, những đặc sủng này phải được lãnh nhận với lòng tri ân và niềm an ủi, vì đó là những ơn thích hợp và hữu ích cho những nhu cầu của Giáo Hội. Nhưng đừng khăng khăng cầu mong những ân huệ ngoại thường, và cũng đừng tự mãn kỳ vọng rằng việc tông đồ sẽ nhờ đó mà sinh kết quả; những vị lãnh đạo trong Giáo Hội có trách nhiệm đặc biệt phải phân định về tính cách xác thực và phương thức sử dụng thích đáng những ân huệ này, đó không có nghĩa là là dập tắt Thần Khí, nhưng cân nhắc mọi sự để giữ lại những gì là tốt lành (x. 1 Ts 5,12.19-21).

**13***.* Mọi người đều được mời gọi vào đoàn Dân mới của Thiên Chúa. Vì thế, chỉ một đoàn Dân duy nhất của Thiên Chúa phải được lan rộng khắp thế giới và trải dài qua mọi thời, để hoàn thành ý định của Thiên Chúa, Đấng từ khởi nguyên đã thiết lập bản tính duy nhất của con người, và quyết định cuối cùng sẽ qui tụ về một mối tất cả con cái của Ngài đang tản mác khắp nơi (x. Ga 11,52). Để thực hiện điều đó, Thiên Chúa đã sai Con của Ngài đến, Đấng Ngài đặt làm người thừa kế tất cả vạn vật (x. Dt 1,2), để Người sẽ là Thầy, là Vua và là Tư Tế của mọi người, là Thủ lãnh của đoàn dân mới gồm những người con cái Thiên Chúa trên khắp hoàn cầu. Cũng vì thế mà sau cùng, Thiên Chúa đã sai Thần Khí của Con Ngài đến, là Chúa và là Đấng ban sự sống, là khởi điểm qui tụ và là nguyên lý hợp nhất toàn thể Giáo Hội cũng như tất cả và từng người tín hữu trong giáo lý của các Tông đồ, trong tình hiệp thông, trong việc bẻ bánh và cầu nguyện (x. Cv 2,42: bản Hy Lạp).

Như thế, nơi mọi quốc gia trên địa cầu, chỉ có một đoàn dân duy nhất của Thiên Chúa, gồm những người được kết nạp từ muôn dân nước để trở thành công dân của một vương quốc không thuộc về thế gian nhưng thuộc thiên quốc. Quả thật, tất cả các tín hữu rải rác trên khắp hoàn cầu đều hiệp thông với nhau trong Chúa Thánh Thần, và như thế “kẻ ở Rôma biết rằng người Ấn Độ chính là chi thể của mình”[[9]](#footnote-9). Vì vương quốc Đức Kitô không thuộc về thế gian này (x. Ga 18,36), nên Giáo Hội, hay Dân Thiên Chúa, trong khi kiến tạo vương quốc, không hề lấy mất đi gia sản trần thế của bất cứ dân tộc nào, trái lại, Giáo Hội cổ vũ và đảm nhận để tinh luyện, củng cố và thăng hoa tất cả những gì là thiện hảo nơi các nguồn năng lực, những di sản phong phú và nơi nếp sống của các dân tộc. Thật vậy, Giáo Hội luôn nhớ đến bổn phận phải thu họp cùng với Vua Kitô, Đấng đã nhận các dân tộc làm sản nghiệp (x. Tv 2,8), và là Đấng mà muôn dân phải mang tiến vật và lễ phẩm đến thành đô của Người (x. Tv 71 (72),10; Is 60,4-7; Kh 21,24). Đặc tính phổ quát này như một trang sức tăng thêm nét đẹp cho Dân Thiên Chúa, là tặng phẩm Chúa ban, nhờ đó Giáo Hội Công giáo luôn nỗ lực cách hữu hiệu để cho toàn thể nhân loại cùng với gia sản phong phú của con người được thu phục dưới quyền Đức Kitô Thủ lãnh, trong sự hợp nhất với Thần Khí của Người[[10]](#footnote-10).

Nhờ đặc tính công giáo ấy, mỗi phần tử thực thi những đóng góp của riêng mình cho các phần tử khác và cho toàn thể Giáo Hội, để tất cả và từng người được tăng triển nhờ cùng chia sẻ mọi sự và cùng hiệp lực đạt đến tình trạng viên mãn trong tình hợp nhất. Như thế, Dân Thiên Chúa không chỉ được qui tụ từ các dân tộc khác nhau, nhưng nơi chính mình cũng bao gồm nhiều chức vụ khác nhau. Thật vậy, sự khác biệt giữa các thành viên có thể hoặc do nhiệm vụ, như trong trường hợp những người thi hành thừa tác vụ thánh để mưu ích cho anh chị em mình, hoặc do trạng huống và bậc sống, như trong trường hợp những người gia nhập bậc tu trì, cố gắng nên thánh bằng con đường khổ chế và khích lệ anh chị em bằng gương sáng của mình. Hơn nữa, các Giáo Hội địa phương vẫn hiện diện cách chính thức trong tình hiệp thông Giáo Hội, vẫn có thể nắm giữ những truyền thống của riêng mình trong khi vẫn bảo toàn quyền tối thượng của ngai tòa Phêrô đứng đầu toàn thể cộng đoàn đức ái[[11]](#footnote-11), bảo toàn các dị biệt hợp pháp, đồng thời lưu tâm giữ gìn sao cho các dị biệt ấy không làm phương hại, trái lại còn phục vụ cho sự hợp nhất. Sau cùng, giữa các thành phần khác nhau của Giáo Hội còn có mối dây hiệp thông mật thiết, nhờ đó họ chia sẻ những ơn phúc thiêng liêng, những người làm việc tông đồ và những nguồn tài lực vật chất. Quả thật, mọi phần tử Dân Thiên Chúa được kêu gọi chia sẻ cho nhau những điều thiện ích, và lời nói sau đây của vị Tông Đồ cũng có giá trị cho từng Giáo Hội: “Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em phải dùng mà phục vụ kẻ khác. Như vậy, anh em mới là những người khéo quản lý ân huệ thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa” (1 Pr 4,10).

Như vậy, mọi người đều được mời gọi vào sự hợp nhất mang tính công giáo này của Dân Thiên Chúa, sự hợp nhất tiên báo và làm tăng tiến nền hòa bình trên khắp thế giới, và các tín hữu công giáo, những ai tin vào Đức Kitô, và kể cả toàn thể nhân loại đều đang thuộc về hay đang hướng tới sự hợp nhất đó theo những cách thức khác nhau, vì tất cả mọi người đều được mời gọi lãnh nhận ơn cứu độ nhờ vào ân sủng của Thiên Chúa.

**14**. Trước tiên, thánh Công Đồng hướng lòng về các tín hữu công giáo. Dựa trên Thánh Kinh và Thánh Truyền, Công Đồng dạy rằng Giáo Hội lữ hành trên trần thế này rất cần thiết cho việc lãnh nhận ơn cứu độ. Thật vậy, chỉ có một Đức Kitô duy nhất là trung gian và là đường cứu độ, Đấng đang hiện diện giữa chúng ta trong Thân Mình Người là Giáo Hội; chính khi minh nhiên công bố đức tin và ơn Thánh tẩy là cần thiết (x. Mc 16,16; Ga 3,5), Người đã cùng lúc xác nhận sự cần thiết của Giáo Hội mà mọi người phải bước vào qua cửa ngõ là bí tích Thánh tẩy. Vì thế, những ai biết rằng Giáo Hội Công giáo được Thiên Chúa thiết lập nhờ Đức Giêsu Kitô như một điều kiện thiết yếu, mà vẫn từ chối không gia nhập hoặc không trung thành sống trong Giáo Hội, thì không thể được cứu độ.

Được kể là nhập hiệp hoàn toàn vào cộng đoàn Giáo Hội, những người có Thần Khí Đức Kitô, đồng thời chấp nhận trọn vẹn tổ chức và các phương thế cứu độ được thiết lập nơi Giáo Hội, và trong cơ chế hữu hình của Giáo Hội, nhờ mối dây liên kết qua việc tuyên xưng đức tin, các bí tích, và sự cai quản của hàng giáo sĩ và sự hiệp thông, họ sống kết hiệp với Đức Kitô, Đấng đang lãnh đạo Giáo Hội qua Đức Giáo Hoàng và các Giám mục.

Tuy nhiên, người nào, dù đã gia nhập Giáo Hội, nhưng vì không kiên trì sống trong đức ái, nên chỉ ở trong Giáo Hội theo “thể xác” chứ không phải với “tâm hồn”[[12]](#footnote-12), thì vẫn không được cứu độ. Tất cả những người con của Giáo Hội phải nhớ rằng địa vị cao trọng họ có được không phải do công trạng riêng mình, nhưng do ân sủng đặc biệt của Đức Kitô; nếu không đáp lại ân sủng ấy bằng tư tưởng, lời nói và việc làm, thì thay vì được cứu độ, họ sẽ bị xét xử nghiêm khắc hơn[[13]](#footnote-13).

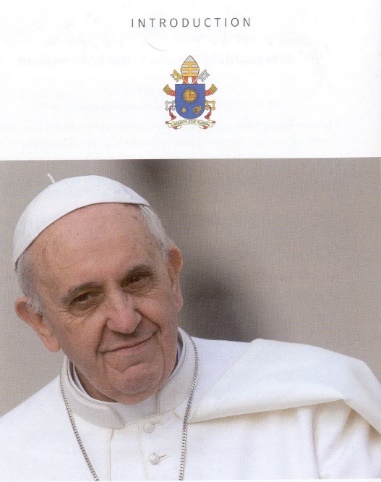
Phần những người dự tòng, nhờ Thánh Thần thúc đẩy, có ý định rõ ràng xin gia nhập Giáo Hội, thì do chính ước muốn ấy, họ đã được kết hiệp cùng Giáo Hội rồi; và Giáo Hội là Mẹ hiền yêu thương sẽ săn sóc họ như những người con của mình.

**15**. Giáo Hội có nhiều lý do để biết rằng mình vẫn luôn liên kết với những người đã lãnh nhận phép Thánh tẩy và mang danh hiệu Kitô hữu, nhưng không tuyên xưng đức tin trọn vẹn, hoặc không hợp nhất trong sự hiệp thông với Đấng Kế vị thánh Phêrô[[14]](#footnote-14). Thật vậy, có nhiều người cung kính đón nhận Thánh Kinh như là qui luật của đức tin và đời sống, thể hiện lòng sốt sắng đạo đức chân thành, yêu mến kính tin Thiên Chúa là Cha toàn năng và Đức Kitô, Con Thiên Chúa, là Đấng Cứu Độ[[15]](#footnote-15), đã nhận lãnh bí tích Thánh tẩy nên đã được kết hiệp với Đức Kitô, hơn nữa còn nhận biết và thụ lãnh một số bí tích khác trong các Giáo Hội hoặc các giáo đoàn riêng của họ. Nhiều người trong số họ cũng lãnh chức Giám mục, cử hành bí tích Thánh Thể và tôn kính Đức Trinh Nữ Mẹ Thiên Chúa[[16]](#footnote-16). Ngoài ra cũng có thể kể đến sự hiệp thông trong lời cầu nguyện và những ơn ích thiêng liêng khác; và cả sự liên kết trong Thánh Thần, Đấng cũng đang hoạt động nơi họ với quyền lực thánh hóa qua những ân huệ và ơn thánh của Ngài, và ban sức mạnh cho một số người đến mức đổ máu tử đạo. Vì thế, Thánh Thần khơi dậy trong tất cả các môn đệ Đức Kitô ước muốn và hành động để mọi người được hợp nhất an bình trong một đoàn chiên dưới quyền một Chủ Chăn duy nhất[[17]](#footnote-17) theo cách thức Đức Kitô đã quy định. Để được như thế, Mẹ thánh Giáo Hội không ngừng cầu nguyện, hy vọng và hành động, đồng thời khích lệ con cái mình thanh luyện và canh tân, để hình ảnh của Đức Kitô chiếu sáng rạng ngời hơn trên khuôn mặt Giáo Hội.

**16.** Sau cùng, những ai chưa lãnh nhận Tin Mừng cũng quy hướng về Dân Thiên Chúa bằng nhiều cách[[18]](#footnote-18). Trước tiên là dân tộc đã nhận lãnh giao ước và lời hứa, và từ dân tộc ấy, Đức Kitô đã sinh ra theo thể xác (x. Rm 9,4-5). Họ là dân rất được yêu quý bởi đã được tuyển chọn vì cha ông họ: Thiên Chúa không hối tiếc vì đã ban ơn và kêu gọi họ (x. Rm 11,28-29). Nhưng ý định cứu độ cũng bao gồm những ai nhận biết Đấng Tạo Hoá, trong số đó phải kể đến người Hồi giáo, những người xưng rằng họ giữ đức tin của Abraham, và cùng với chúng ta, họ thờ phượng Thiên Chúa duy nhất, nhân từ, và là Đấng sẽ phán xét loài người trong ngày sau hết. Thiên Chúa cũng không ở xa cả những ai đang tìm kiếm trong bóng tối và nơi những hình tượng, một Thiên Chúa mà họ không biết, bởi vì chính Người ban cho mọi người sự sống, hơi thở và tất cả mọi sự (x. Cv 17,25-28), và vì Đấng Cứu Thế muốn mọi người đều được cứu độ (x. 1 Tm 2,4). Thật vậy, những ai không vì lỗi của mình mà chưa biết đến Tin Mừng của Đức Kitô và Giáo Hội Người, nhưng lại thành tâm tìm kiếm Thiên Chúa, và dưới tác động của ơn thánh, họ cố gắng hành động để chu toàn thánh ý Thiên Chúa được biểu lộ qua mệnh lệnh của lương tâm, thì vẫn có thể đạt được ơn cứu độ vĩnh cửu[[19]](#footnote-19). Cả những người không vì lỗi của mình mà chưa nhận biết Thiên Chúa cách rõ ràng, nhưng cố gắng sống đời chính trực, dĩ nhiên là với ơn Chúa, thì Chúa Quan Phòng cũng không từ chối ban ơn trợ lực cần thiết để họ được cứu độ. Quả vậy, Giáo Hội xem tất cả những gì là chân thật và thiện hảo nơi họ như một sự chuẩn bị cho Tin Mừng[[20]](#footnote-20), và như một ân huệ mà Đấng soi sáng mọi người ban cho để cuối cùng họ nhận được sự sống. Nhưng thường con người bị ma quỷ gạt gẫm làm sai lạc phán đoán khiến họ đánh đổi chân lý của Thiên Chúa lấy sự giả dối, phụng sự tạo vật hơn là Đấng Tạo Hoá (x. Rm 1,21 và 25), hoặc vì sống và chết đi trên đời này mà không có Thiên Chúa, nên họ dễ rơi vào thất vọng tột độ. Chính vì thế, Giáo Hội hằng quan tâm làm vinh danh Thiên Chúa và cứu độ tất cả những người ấy, cũng như vì nhớ lời Chúa truyền: “Anh em hãy loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo” (Mc 16,15), nên Giáo Hội tận tâm cổ võ việc truyền giáo.

**17.** Như Chúa Cha sai Chúa Con, Chúa Con cũng sai các Tông đồ (x. Ga 20,21) khi phán: “Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.” (Mt 28,19-20). Từ các Tông đồ, Giáo Hội đã tiếp nhận mệnh lệnh long trọng của Đức Kitô truyền phải rao giảng chân lý cứu độ cho đến khi hoàn tất ở tận cùng trái đất (x. Cv 1,8). Do đó, Giáo Hội xem lời sau đây của Thánh Tông đồ như lời của mình: “Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng” (1 Cr 9,16), vì thế Giáo Hội không ngừng sai phái các sứ giả Tin Mừng, cho đến khi các Giáo Hội trẻ được thiết lập hoàn chỉnh, để rồi chính họ sẽ tiếp tục công cuộc rao giảng Tin Mừng. Chúa Thánh Thần thúc đẩy Giáo Hội cộng tác thực hiện trọn vẹn ý định của Thiên Chúa là Đấng đã đặt Đức Kitô làm nguyên lý cứu độ cho toàn thế giới. Bằng việc rao giảng Tin Mừng, Giáo Hội chuẩn bị tâm hồn những người nghe để họ đón nhận và tuyên xưng đức tin, giúp họ sẵn sàng lãnh bí tích Thánh tẩy, đưa họ ra khỏi cảnh nô lệ của sự lầm lạc, nhập hiệp họ vào Đức Kitô, để nhờ đức ái, họ tăng trưởng trong Người cho đến khi đạt tới tầm vóc viên mãn. Hoạt động của Giáo Hội không những không hủy mất mầm mống thiện hảo trong tâm hồn và tư tưởng của con người, hoặc trong nghi lễ và văn hoá riêng của các dân tộc, nhưng lại chữa trị, nâng cao và hoàn thiện hoá những điều ấy để làm vinh danh Thiên Chúa, đánh bại ma quỷ và mưu cầu hạnh phúc cho con người. Mỗi người môn đệ Đức Kitô đều có bổn phận góp phần vào việc truyền bá đức tin[[21]](#footnote-21). Nhưng nếu tất cả mọi tín hữu đều có thể cử hành bí tích Thánh tẩy, thì chỉ có linh mục mới hoàn tất việc xây dựng Thân thể nhờ hy tế Thánh Thể, để làm trọn lời Thiên Chúa đã phán qua miệng tiên tri: “Quả thật, từ đông sang tây, Danh Ta thật cao cả giữa chư dân; và ở khắp nơi, người ta dâng lễ hy sinh và lễ vật tinh tuyền kính Danh Ta” (Ml 1,11)[[22]](#footnote-22). Như vậy, Giáo Hội vừa cầu nguyện vừa hoạt động để toàn thế giới trở thành Dân Thiên Chúa, Thân Mình Đức Kitô và Đền Thờ Chúa Thánh Thần, và trong Đức Kitô là thủ lãnh muôn loài, mọi danh dự và vinh quang được dâng lên Đấng Tạo Hóa cũng là Cha của toàn thể vũ trụ.

**Còn tiếp**

****

**“A Christian who in these times is not a revolutionary is not a Christian”.**

**“Un Chrétien, s’il n’est pas un révolutionnaire en ce temps, n’est pas Chrétien”.**

**“Một Kitô hữu sống trong thời đại này mà không dám lội ngược dòng thì không phải là Kitô hữu”.**

**Đức Giáo Hoàng Phanxicô**

**Chỉ cá sống mới bơi được ngược dòng.**

Khuyết danh (DoCat số 315)

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**LỖI TẠI TÔI**

**CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG**

*(Bar 5, 1-9; Phil 1, 4-6.8-11; Lc 3, 1-6.)*

Ông Baruc là vị thơ ký của tiên tri Giêrêmia cũng đang bị lưu đầy tại Babylon. Vào thời quân Canđê đánh chiếm và phóng hỏa thành Giêrusalem, ông đã đứng ra qui tụ mọi người cùng đến để nghe đọc sách thánh, ăn chay cầu nguyện và đóng góp tiền bạc gởi về Giêrusalem. Ông đã cầu khẩn và gióng lên niềm hy vọng vào quyền năng can thiệp của Thiên Chúa. Ông dùng những cảnh thiên nhiên sống động để diễn tả hình ảnh nội tâm. Dân tin tưởng vào lượng từ bi của Thiên Chúa sẽ dẫn dắt họ trở về trong vinh quang.

 Từ bảy trăm năm trước khi Đấng Cứu Thế xuất hiện, ngôn sứ Isaia đã tiên báo. Gioan đã dùng lại lời của tiên tri Isaia:*Mọi thung lũng, phải lấp cho đầy, mọi núi đồi, phải bạt cho thấp, khúc quanh co, phải uốn cho ngay, đường lồi lõm, phải san cho phẳng (Lc 3, 5).* Sám hối là một cách chữa lành bệnh tật cả tâm bệnh lẫn thân bệnh. Ai trong chúng ta cũng vương vấn với sai lầm, tội lỗi và bệnh tật thể xác. Lời mời gọi sám hối là phương cách chữa lành.

 Con người gồm có xác và hồn. Xác hồn kết hợp và hòa lẫn trong nhau. Chúng ta hãy tìm cội nguồn của bệnh tật cả hồn lẫn xác để chữa lành. Trước hết là thân bệnh có trăm ngàn thứ. Chúng ta không biết có bao nhiêu phương thuốc để chữa lành. Kinh nghiệm cho chúng ta thấy người trẻ kẻ già, người giầu kẻ nghèo, người sang kẻ hèn, ai ai cũng có thể mắc bệnh. Có các loại bệnh nặng, bệnh nhẹ, bệnh mãn tĩnh hay cấp tính, nan y hay sơ cấp, bệnh ngoại tạng hay nội tạng và thân bệnh hay tâm bệnh. Đã có bệnh thì phải chữa. Chúng ta có thể uống thuốc, tập tành, kiêng cữ và chay tịnh. Trong các tiệm bán thuốc có muôn vàn thứ thuốc chữa muôn ngàn loại bệnh. Chúng ta có thuốc Bắc, thuốc Nam, thuốc Tây và thuốc gia truyền đủ loại. Bệnh nào thuốc đó. Biết rằng không có thuốc nào trị bá bệnh. Thuốc nào chữa lành bệnh, đó là thuốc tốt. Đây là những môn thuốc chữa về thân bệnh.

 Xét mình, ai trong chúng ta cũng bị con bệnh quấy rầy. Chỉ khi mắc bệnh, chúng ta mới nhận ra sự yếu đuối, khổ đau và lệ thuộc của thân phận con người. Thân bệnh thì dễ chữa hơn là tâm bệnh. Tuy nhiên có những bệnh chết người như ung thư, tai biến và đột qụy. Thân bệnh có thể đưa đến cái chết tự nhiên vì hết sinh lực. Tâm bệnh thì nguy hiểm hơn nhiều. Tâm bệnh cũng có thể xuất hiện nơi mọi tâm hồn. Không phải những người nghèo đói, tàn tật và già cả mới có tâm bệnh. Chúng ta được biết có nhiều người quyền cao chức trọng và giầu sang phú quí cũng ngã đủ thứ bệnh. Những cặp trai trẻ khỏe mạnh đầy sức sống cũng tự quyên sinh vì tâm bệnh. Bệnh về tâm linh là những đột phá thất vọng, rồi tuyệt vọng, đưa đến khổ tâm. Tâm bệnh rất cần các phương thuốc hữu hiệu là sự thức tỉnh tìm giải thoát.

 Bệnh tâm linh là các thứ tật bệnh nội tâm, thói hư tật xấu, tội lỗi, mê lầm cả trong tư tưởng, lời nói và việc làm sai trái. Làm sao chúng ta có thể biết được các tật bệnh trong tâm hồn? Bệnh nào cũng nguy hiểm xói mòn cuộc sống. Chúng ta cần tìm thầy chạy chữa cho kịp thời. Có nhiều toa thuốc giúp chữa lành tâm linh. Chữa cho dứt các mầm bệnh trong ngoài. Đôi khi chúng ta bị đánh lừa vì những xuất hiện da non bên ngoài, nhưng bên trong còn âm ỷ mưng mủ đau nhức.

 Bệnh tật cũng là phương pháp để giúp tu tập. Một người suốt đời khỏe mạnh không đau bệnh thì tâm tư dễ ngang tàng kiêu ngạo. Khi mắc bệnh, chúng ta mới thấy đời sống mỏng manh, thời gian ngắn ngủi và mọi sự đều thay đổi mau qua chóng hết. Người bệnh cần thức tỉnh nhận biết ý nghĩa cuộc đời để sống vui. Nhờ có bệnh, chúng ta mới biết dừng lại. Chúng ta biết rằng nếu sống không hạnh phúc thì chết không được an vui. Cuộc sống lê thê thì cái chết sẽ đau khổ.

Lời mời gọi thung lũng lấp cho đầy. Nơi cao phải bạt xuống. Quanh co uốn cho ngay. Đây là những đòi hỏi cấp bách trong qúa trình sám hối. Sám hối được khởi đi từ tâm. Vượt qua mọi thách đố để giữ tâm an lạc. Để tiến bước trên con đường nhân đức, chúng ta nên bớt bỏ nhưng vấn vương cuộc đời. Đừng quá chấp nhất, đừng gieo hận thù, đừng gây chia rẽ, đừng gian dối hại người và đừng nuôi lòng oán giận. Khi đó tâm hồn chúng ta sẽ tìm được niềm an vui trên con đường thẳng tắp ngút ngàn. Chúng ta không thể lừa dối lương tâm sống đạo bằng những hình thức phô trương bên ngoài làm cho đầy đủ lệ bộ. Đời sống tâm linh của chúng ta cần đâm rễ sâu. Các nhân đức cần có nền móng vững chắc. Đời sống đức tin mới có thể tăng triển vững mạnh.

 Lạy Chúa, tâm hồn con tội lỗi. Thân xác con bệnh hoạn. Ý chí của con yếu đuối. Trí khôn con chậm chạp. Đức tin con yếu kém. Lỗi tại con. Xin Chúa soi lòng mở trí để chúng con biết cách dọn đường Chúa cho ngay thẳng. Xin giúp chúng con dọn tâm hồn thanh sạch để hân hoan mừng đón Con Chúa đến viếng thăm.

**Lm Giuse Trần Việt Hùng**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HY VỌNG VÀO THIÊN CHÚA, ĐẤNG ĐANG ĐẾN GIỮA DÂN NGÀI**

Chúng ta đang sống trong một thế giới bị ảnh hưởng tiêu cực từ các loại khủng hoảng khác [](javascript:showpopup('file=article/1733474997.jpg'))nhau về kinh tế, xã hội, văn hóa. Vẫn còn rất nhiều người rơi vào những hoàn cảnh tưởng chừng như vô vọng. Cá nhân mỗi người cũng có những nỗi niềm băn khoăn, phiền muộn, lo lắng, ưu tư của riêng mình. Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi chúng ta mở lòng đón nhận năm thương xót 2025, với chủ đề: “Những người hành hương của Hy Vọng”. Sắc chỉ khởi đầu bằng cụm từ “Spes non confundit, Hy vọng không làm thất vọng.” Đó là lời mời gọi mỗi người, dù cuộc sống còn lắm thử thách, vẫn giữ vững niềm tin tưởng và hy vọng. Đức Thánh Cha Phanxicô chọn chủ đề này là để khơi dậy niềm hy vọng trong một thế giới bị xâu xé bởi chia rẽ, chiến tranh, bất bao dung, xung đột, xáo trộn và khủng hoảng, nhất là trong đời sống gia đình.

1. **Giữ vững sự tin tưởng và niềm hy vọng của chúng ta.**

Trong bối cảnh xã hội đầy bất ổn như vậy, một trong những nguồn quan trọng để Kitô hữu có thể cảm nghiệm và lãnh nhận niềm hy vọng một cách rõ ràng và chân thực nhất là tình thương của Thiên Chúa. Tình thương này làm nảy sinh niềm vui, làm cho tâm hồn chúng ta được mở ra để đón nhận niềm hy vọng về một cuộc sống mới trong Thiên Chúa. Bài đọc thứ nhất hôm nay nhắc chúng ta rằng, như dân Israel xưa, chúng ta cũng đang “*bị quân thù áp giải*”, phải rời bỏ đền thánh Giêrusalem, nơi Thiên Chúa ngự giữa dân Ngài, “*không xe không ngựa*” (Barúc 5:6), “*bị vua nước Babylon phát lưu*” (Barúc 5:9) khắp tứ phương thiên hạ. Vào thế kỷ thứ hai trước Chúa Giáng Sinh, khi ngôn sứ Barúc viết đoạn văn này, sự cám dỗ tuyệt vọng rất lớn: liệu một ngày nào đó tất cả những lời hứa tốt đẹp của Thiên Chúa, vốn được các tiên tri của Ngài lặp lại không mệt mỏi, có được ứng nghiệm không? Ngược lại, “*Ngày của Thiên Chúa*” theo cách nói nổi tiếng của ngôn sứ Giêrêmia (3: 17-18), thời của Giao ước mới, thời của triều đại Thiên Chúa, “*Triều đại Ngài, đua nở hoa công lý và thái bình thịnh trị tới ngày nao tuế nguyệt chẳng còn*” (Tv 72: 7), dường như đang mỗi ngày mỗi xa hơn. Để tiếp thêm sinh lực cho những người cùng thời, ngôn sứ Barúc sử dụng những lời tiên tri hy vọng lớn lao từ sách Isaia. Đây là sự tuyên xưng niềm tin vào sự hữu hiệu và xác thực của những lời hứa, bắt đầu bằng những lời hứa trở về quê hương: để thông báo rằng những người Do Thái bị Nabucôđônôxo đày sang Babylon sẽ sớm được trả tự do, và sẽ lên đường trở về. Sa mạc ngăn cách Giêrusalem với Babylon sẽ trở thành một con đường cao tốc thực sự: “*Vì Thiên Chúa đã ra lệnh phải bạt thấp núi cao và gò nổng có tự lâu đời, phải lấp đầy thung lũng cho mặt đất phẳng phiu, để Israel tiến bước an toàn dưới ánh vinh quang của Thiên Chúa Thiên Chúa*” (Barúc 5: 7). Theo lý thuyết thì trong sa mạc không có cỏ cây. Để loan báo sự trở lại, như một phép lạ của Thiên Chúa, ngôn sứ Barúc nói: “*Theo lệnh của Thiên Chúa, rừng xanh và đủ loại quế trầm sẽ toả bóng che rợp Israel, vì Thiên Chúa sẽ dẫn Israel đi trong hoan lạc, dưới ánh sáng vinh quang của Chúa, cùng với lòng từ bi và sự công chính của Ngài*” (Barúc 5:8-9). Về vinh quang tương lai của Giêrusalem, Barúc nhắc lại cho những người đương thời với ông: “*Hỡi Giêrusalem, hãy cởi bỏ áo tang khổ nhục, và mặc lấy ánh vinh quang vĩnh cửu Thiên Chúa ban cho ngươi; hãy khoác vào mình áo choàng công chính của Thiên Chúa; và đội lên đầu triều thiên vinh quang Đấng Vĩnh Hằng ban tặng. Vì Thiên Chúa sẽ cho khắp cả hoàn cầu thấy hào quang rực rỡ của ngươi*” (Barúc 5: 1-4). Chúng ta chính là những người mang ánh hào quang của Thiên Chúa: “*Hãy đứng ở nơi cao, và hướng nhìn về phía đông: Kìa xem con cái ngươi từ đông sang tây tụ họp về theo lời Đấng Thánh đã truyền dạy. Được Thiên Chúa nhớ đến, chúng hớn hở mừng vui. Xưa chúng bị quân thù áp giải, phải rời ngươi, không xe không ngựa. Nay Thiên Chúa lại đưa chúng trở về với ngươi, chúng được kiệu đi vinh quang rực rỡ, khác chi một ngai vàng*” (Barúc 5: 5-6).

Chúng ta phải dành thời gian để suy ngẫm về những lời nói đáng kinh ngạc này nếu chúng ta thực sự muốn “*khoác vào mình áo choàng công chính của Thiên Chúa; và đội lên đầu triều thiên vinh quang Đấng Vĩnh Hằng ban tặng*” (Barúc 5:2). Rõ ràng, chúng ta có thể đặt câu hỏi: nếu sách của ngôn sứ Barúc (538 trước Công nguyên) muộn hơn sách của Isaia rất nhiều (742 trước Công nguyên), tại sao vị ngôn sứ lại tiếp tục tất cả những lời hứa này? Cuộc lưu đày sang Babylon đã kết thúc từ lâu rồi, không còn lời hứa nào cho những người bị lưu đày của thế kỷ thứ sáu nữa. Vậy thì vị ngôn sứ lấy những lời của các nhà tiên tri trong quá khứ để phục vụ ai? Trên thực tế, những “người lưu vong” mà vị ngôn sứ nói đến là những người Do Thái còn sinh sống trong những cộng đồng Do Thái khắp thế giới Hy Lạp-La Mã, và những người này cảm thấy như thể họ bị lưu đày khỏi Giêrusalem. Vị ngôn sứ biết rõ rằng, bất chấp những thăng trầm của lịch sử, dự án của Thiên Chúa dành cho Giêrusalem và cho toàn thể nhân loại sẽ được thực hiện. Do đó, giống như Isaia trong thời kỳ chán nản và u ám trước đây, ngôn sứ Barúc công bố những lời hứa cứu độ của Thiên Chúa, rao giảng niềm hy vọng vào “*lòng từ bi và sự công chính của Ngài*” (Barúc 5:9). Đây là một bài học đẹp về đức tin và hy vọng cho chúng ta: tất cả những bi kịch của thời đại chúng ta, bất kể là gì, không được làm suy yếu sự tin tưởng và niềm hy vọng của chúng ta. Trái lại, cần phải tăng cường niềm tin tưởng và hy vọng ấy nhiều hơn nữa.

**2. Nhân chứng của Hy vọng: Sống và Phục vụ** **cùng Chúa.**

Sự táo bạo của những người đang sống trong những thăng trầm của lịch sử là tin tưởng rằng “*Rồi hết mọi người phàm sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa*” (Lc 3: 6). Và Thánh Luca đã không hiểu sai điều đó. Khi nghe đoạn Tin Mừng hôm nay của ngài, chúng ta nhận thấy một kiểu đối lập bất thường giữa một người đơn độc và những nhân vật nắm quyền lực: “*Năm thứ mười lăm dưới triều hoàng đế Tibêriô, thời Phongxiô Philatô làm tổng trấn miền Giuđê, Hêrôđê làm tiểu vương miền Galilê, người em là Philípphê làm tiểu vương miền Iturê và Trakhônít, Lyxania làm tiểu vương miền Abilên, Khanan và Caipha làm thượng tế, có lời Thiên Chúa phán cùng con ông Dacaria là ông Gioan trong hoang địa*” (Lc 3:1-2). Qua Gioan Tẩy Giả, sự đối lập của “*một đoàn dân đang trông ngóng Đấng Cứu Thế - Mêsia*” (Lc 3;15) với Đế chế của những người nắm quyền lực trần gian đã bắt đầu. Điều không thể luôn là có thể. Điều không thể tưởng tượng được nay có thể diễn ra khi lắng nghe Lời của Thiên Chúa, một Lời đang đến, như ngôn sứ Isaia kêu gọi mà Thánh Luca trích dẫn: “*Hãy dọn sẵn con đường cho Chúa, sửa lối cho thẳng để Ngài đi*” (Lc 3: 4). Một điều gì đó sống động đang đến, đang cần được bắc nhịp cầu. Bởi vì Gioan không ở đó để thực hiện và hoàn thành nhưng để chuẩn bị cho điều đang đến. Gioan Tẩy Giả “*liền đi khắp vùng ven sông Giođan, rao giảng, kêu gọi người ta chịu phép rửa tỏ lòng sám hối để được ơn tha tội*” (Lc 3:3). Ông kêu gọi sám hối, làm nảy sinh những hoa trái của sám hối, và đừng chần chờ nữa: “*Các anh hãy sinh những hoa quả xứng với lòng sám hối. Và đừng vội nghĩ bụng rằng: Chúng ta đã có tổ phụ Abraham; vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những hòn đá này trở nên con cháu ông Abraham. Cái rìu đã đặt sát gốc cây: bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quăng vào lửa*” (Lc 3: 8-9). Một Đấng Khác sẽ thực hiện và hoàn thành điều đang đến. Và chúng ta, những người đang sống hơn 2000 năm sau, biết rằng chính Chúa Giêsu sẽ thực hiện những gì Gioan Tẩy Giả đã chuẩn bị trước: “*Mọi thung lũng, phải lấp cho đầy, mọi núi đồi, phải bạt cho thấp, khúc quanh co, phải uốn cho ngay, đường lồi lõm, phải san cho phẳng*” (Lc 5:5). Chúa Giêsu sẽ tiếp tục sứ vụ cứu độ của Ngài khi Gioan bị Hêrôđê bắt và bị giết. Chúa Giêsu đã hoàn tất sứ vụ cứu độ của Ngài nơi chính con người của Ngài, nhưng vương quyền cứu độ của Chúa Giêsu chưa trọn vẹn  nơi lịch sử nhân loại và nơi lịch sử của mỗi người chúng ta.

Giờ đây trong thế giới của những nhân vật nắm quyền lực như Trump, Putin, và nhiều kiểu “vua chúa trần gian” khác... Chúa Giêsu đến nói chuyện với chúng ta, ngay trong trái tim “hoang địa” của chúng ta, vốn quá bận bịu và quá dính bén với thế giới mà họ thống trị, không còn bao nhiêu tin tưởng và hy vọng vào Đấng đã đến và còn đang đến mỗi ngày. Chúng ta hiểu mọi núi đồi kiêu hãnh, tham lam mà chúng ta đã lựa chọn khiến cuộc sống của chúng ta trở nên căng thẳng. Vì thế “*Mọi núi đồi, phải bạt cho thấp*” (Lc 5:5): phải có một cuộc sống giản dị hơn, thức tỉnh hơn, ít tranh giành hơn, ít thể hiện hay phô trương cái tôi hơn. “*Mọi thung lũng, phải lấp cho đầy*” (Lc 3:5): phải lấp đầy sự thiếu sót trong tương quan giữa những người láng giềng, giữa những gì chúng ta nói và những gì chúng ta làm. Sự thiếu sót này đôi khi là một vực thẳm. Chúng ta cần xây dựng từng cộng đoàn xã hội khác đi, đoàn kết hơn và biết quan tâm đến nhau nhiều hơn, huynh đệ hơn và chân thật hơn. “*Khúc quanh co, phải uốn cho ngay, đường lồi lõm, phải san cho phẳng*” (Lc 3:5): phải xây dựng một cõi lòng không còn quanh co, gian trá, đầy mưu chước gập ghềnh, nhưng công bằng hơn, ngay thẳng hơn. Đây là những điều chúng ta nghe thấy, nhưng bưng tai và bịt mắt lương tâm, hoặc những điều đã bị dìm chết trong cõi lòng sâu thẳm của chúng ta bởi sự thiếu đức tin, thiếu cách sống chứng nhân Tin Mừng cụ thể.

ĐứcThánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói trước Đại hội đồng Liên Hợp Quốc năm 1995: “*Tôi đến trước mặt anh chị em như một chứng nhân: một chứng nhân cho phẩm giá con người, một chứng nhân cho hy vọng, một chứng nhân cho niềm tin rằng vận mệnh của mọi quốc gia nằm trong tay của một Đấng Quan Phòng thương xót*.” Đức Thánh Giáo Hoàng nói: “*Bây giờ là thời điểm cho niềm hy vọng mới, kêu gọi chúng ta loại bỏ gánh nặng tê liệt của chủ nghĩa hoài nghi khỏi tương lai chính trị và cuộc sống con người… Chúng ta phải học cách không sợ hãi, chúng ta phải tìm lại tinh thần hy vọng và tinh thần tin tưởng. Hy vọng không phải là sự lạc quan trống rỗng xuất phát từ sự tin tưởng ngây thơ rằng tương lai nhất thiết sẽ tốt đẹp hơn quá khứ. Hy vọng và tin tưởng là tiền đề của hoạt động có trách nhiệm và được nuôi dưỡng trong lương tâm con người, nơi “con người ở một mình với Chúa” và do đó nhận ra rằng mình không đơn độc giữa những nhiệm mầu của sự sống, vì con người được bao quanh bởi tình yêu thương xót của Đấng Tạo hóa*!”

Nếu Thiên Chúa đang hành động, nếu tình yêu của Ngài đang dần dần tạo nên hình dạng “con người mới” thì thế giới không thể kết thúc trong thất bại, hoang tàn hay bế tắc. Như Thánh Phaolô nói trong bài đọc thứ hai, chúng ta tin chắc rằng: “*Đấng đã bắt đầu thực hiện nơi anh em một công việc tốt lành như thế, cũng sẽ đưa công việc đó tới chỗ hoàn thành cho đến ngày Chúa Kitô Giêsu quang lâm*” (Philípphê 1: 6).

**Phêrô Phạm Văn Trung**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CĂN TÍNH THÁNH THỂ - CON ĐƯỜNG PHÚC ÂM HOÁ VÀ LÀM MÔN ĐỆ TRUYỀN GIÁO**

Ở trọng tâm của sứ vụ Hội Thánh là mầu nhiệm cao cả về Bí tích Thánh Thể, nguồn mạch sự sống và tình yêu, là điều xác định căn tính của mỗi Kitô hữu. Căn tính Thánh Thể không chỉ là một khái niệm thần học mà là một thực tại sống động. *Căn tính này hình thành chính bản chất của lời mời gọi Phúc Âm hoá và làm cho muôn dân trở thành môn đệ của Hội Thánh*. Căn tính này, bắt nguồn từ sự hiện diện cách bí tích của Đức Kitô trong Bí tích ThánhThể, mời gọi mọi tín hữu tham gia vào sứ vụ của Người, biến đổi thế gian nhờ quyền năng của tình yêu và sự hy sinh của Người.

**Hiểu về Căn Tính Thánh Thể**

Căn tính Thánh Thể đến từ một ý thức sâu xa rằng chính con người Kitô hữu của chúng ta có một mối liên hệ mật thiết với mầu nhiệm Thánh Thể. Trong Bí tích Thánh Thể, chúng ta gặp gỡ chính Đức Kitô, hiện diện thật trong Mình, Máu, Linh hồn và Thiên tính của Người. Cuộc gặp gỡ bí tích này không là một hành động tượng trưng, mà là *một trải nghiệm có sức biến đổi, kết hợp chúng ta với Đức Kitô và với nhau như Thân thể của Người, tức là Hội Thánh*.

Maurice Zundel, một linh mục Công giáo và nhà thần bí người Thụy Sĩ, đã hiểu một cách sâu sắc những hàm ý của căn tính này. Ngài nhấn mạnh rằng Thánh Thể không chỉ là một nghi lễ cần tuân thủ, mà là một thực tại sống động mời gọi chúng ta t*rờ thành hiện thân cho sự hiện diện của Đức Kitô trên thế gian*. Theo Cha Zundel, *căn tính Thánh Thể của chúng ta là lời mời gọi trở thành "Bánh Thánh sống động*", hiến dâng chính mình trong tình yêu và phục vụ người khác, giống như Đức Kitô đã hiến dâng chính Mình Người trên Thập giá.

**Thánh Thể là Nguồn Mạch của Việc Phúc Âm Hoá**

Thánh Thể là *nguồn mạch và tột đỉnh* của đời sống Kitô hữu, và chính từ nguồn ân sủng này mà mọi công cuộc Phúc Âm hoá tuôn chảy. Sứ vụ công bố Tin Mừng cho muôn dân của Hội Thánh bắt nguồn từ việc cử hành Thánh Lễ, ở đó công trình cứu độ của Đức Kitô được hiện tại hoá và có hiệu quả. *Trong Thánh Lễ, chúng ta nhận được sức mạnh và ân sủng cần thiết để thi hành Mệnh Lệnh Cao Cả, "Hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ"* (Mt 28:19).

Căn tính Thánh Thể của chúng ta thúc đẩy chúng ta chia sẻ tình yêu của Đức Kitô với thế gian. Như Người đã hiến Mình cho chúng ta trong Bí tích Thánh Thể, chúng ta được mời gọi hiến mình cho tha nhân trong phục vụ và yêu thương. *Tình yêu tự hiến này là trọng tâm của việc Phúc Âm hoá*. Chỉ rao giảng Tin Mừng bằng lời nói mà thôi thì chưa đủ; chúng ta phải sống Tin Mừng bằng hành động của mình, *qua việc hiện thân cho tình yêu và lòng thương xót của Đức Kitô trong cuộc sống hằng ngày của mình*.

**Thánh Thể và Việc Làm Môn Đệ Truyền Giáo**

*Làm môn đệ truyền giáo là lời mời gọi đi theo Đức Kitô và đưa những người khác đến với Người*. Đó là ơn gọi được sai đi khắp thế gian như *những chứng nhân cho tình yêu và chân lý của Người*. Bí tích Thánh Thể đóng vai trò trung tâm trong sứ vụ này, vì trong Bí tíchThánh Thể, chúng ta được nuôi dưỡng và củng cố để trở thành những nhân chứng của Đức Kitô.

Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng của Bí tích Thánh Thể trong đời sống của một môn đệ truyền giáo. Trong Tông huấn *Evangelii Gaudium*, ngài viết: "Thánh Thể, mặc dù là sự viên mãn của đời sống Bí tích, nhưng không phải là phần thưởng dành cho người hoàn hảo mà là *phương thuốc và nguồn dinh dưỡng hiệu lực cho người yếu đuối*". *Thánh Thể là nơi chúng ta gặp gỡ lòng thương xót và tình yêu của Thiên Chúa. Và chính từ cuộc gặp gỡ này, chúng ta được sai đi để đem tình yêu ấy đến cho tha nhân*.

Căn tính Thánh Thể của chúng ta như những môn đệ truyền giáo là lời kêu gọi sống một cách sống phản ảnh tình yêu tự hiến của Đức Kitô. Đó là lời mời gọi trở thành tay và chân của Người trên thế gian, đi đến với những người bị thiệt thòi, nghèo đói và đau khổ. Bí tích Thánh Thể trao quyền cho chúng ta trở thành tác nhân của sự biến đổi, đem ánh sáng của Đức Kitô vào những ngóc ngách tối tăm nhất của thế giới.

**Quyền Năng Biến Đổi của Bí Tích Thánh Thể**

Bí tích Thánh Thể không chỉ là nguồn mạch của lòng đạo đức cá nhân; đó là quyền năng mãnh liệt để biến đổi thế giới. Khi chúng ta rước nhận Thánh Thể, chúng ta được kết hợp với Đức Kitô trong tình yêu hy sinh của Người, và tình yêu này thúc đẩy chúng ta hành động. Bí tích Thánh Thể kêu gọi chúng ta đập tan những rào cản chia rẽ chúng ta, và làm việc vì công lý và hòa bình trong cộng đồng của mình.

Cha Maurice Zundel tin rằng Bí tích Thánh Thể có quyền năng biến đổi không những chỉ các cá nhân mà còn cả xã hội. Ngài coi Bí tích Thánh Thể như nguồn gốc của việc canh tân xã hội, như một lời kêu gọi sống đoàn kết với người nghèo hổ và bị áp bức. Tầm nhìn của cha Zundel về căn tính Thánh Thể là một *căn tính mà ở đó tình yêu của Đức Kitô, hiện diện trong Bí tích Thánh Thể, tràn ngập vào mọi khía cạnh của cuộc sống*, *dẫn dắt chúng ta làm việc vì công ích và xây dựng một thế giới công bằng và nhân ái hơn*.

**Căn tính Thánh Thể và Sứ Vụ của Hội Thánh**

Sứ vụ Phúc Âm hoá và đào tạo môn đệ của Hội Thánh gắn liền một cách mật thiết với căn tính Thánh Thể của mình. Thánh Thể là nền tảng của đời sống và sứ vụ Hội Thánh. *Chính trong Thánh Thể, Hội Thánh tìm thấy sự hợp nhất và sức mạnh của mình, và chính từ Thánh Thể, Hội Thánh được sai đi khắp thế gian để loan báo Tin Mừng*.

Căn tính Thánh Thể của chúng ta như những phần tử của Hội Thánh kêu gọi chúng ta trở thành những người tham gia tích cực vào sứ vụ này. *Chỉ đơn thuần đón nhận Thánh Thể mà thôi thì chưa đủ; chúng ta phải sống Thánh Thể.* Chúng ta phải để cho ân sủng của Chúa Thánh Thể biến đổi tâm hồn và trí khôn chúng ta, làm cho chúng ta *trở nên giống Đức Kitô* hơn và cho phép chúng ta trở thành *chứng nhân của Người trên thế gian*.

*Hội Thánh, như Thân mính của Đức Kitô, được mời gọi trở thành một cộng đồng Thánh Thể, một cộng đồng phản ảnh tình yêu và sự hiệp nhất của Chúa Ba Ngôi.* Cộng đồng Thánh Thể này là dấu chỉ hy vọng trong một thế giới chia rẽ và tan vỡ. Đó là một cộng đồng chào đón người lạ, chăm sóc người nghèo, cùng làm việc vì công lý và hòa bình. Khi sống căn tính Thánh Thể, chúng ta trở thành ánh sáng muôn dân, ngọn hải đăng hy vọng trong một thế giới đang vô cùng cần tình yêu của Đức Kitô.

**Những Thách Đố Khi Sống Căn Tính Thánh Thể**

Việc sống căn tính Thánh Thể của chúng ta không phải là không có những thách đố. Trong một thế giới coi trọng chủ nghĩa cá nhân và lợi ích riêng tư, lời kêu gọi yêu thương quên mình có thể rất khó được chấp nhận. Chúng ta liên tục bị cám dỗ hướng về mình, tập trung vào những nhu cầu và mong muốn của riêng mình hơn là nhu cầu của người khác.

Hơn nữa, sự bận rộn và những thú tiêu khiển của cuộc sống hiện đại có thể làm cho chúng ta khó tập trung vào Bí tích Thánh Thể. Thật dễ dàng để quên đi mầu nhiệm cao cả mà chúng ta được mời gọi thông phần mỗi khi rước Lễ. *Sống căn tính Thánh Thể đòi hỏi một mối quan hệ mật thiết và lâu dài với Đức Kitô, được nuôi dưỡng bằng cầu nguyện, chiêm niệm, hy sinh và thường xuyên lãnh nhận các Bí tích.*

Cha Maurice Zundel nhắc nhở chúng ta rằng để thực sự sống căn tính Thánh Thể, chúng ta phải trở thành những người *chiêm niệm trong hành động*. Chúng ta phải học cách *nhìn thấy sự hiện diện của Đức Kitô trong mọi người mà chúng ta gặp và trong mọi hoàn cảnh mà chúng ta phải đối mặt*. Điều này đòi hỏi một sự hoán cải liên tục của tâm hồn, một quyết tâm sống trong tình yêu của Đức Kitô hàng ngày và chia sẻ tình yêu ấy với người khác.

**Vai Trò của Thánh Thể trong Việc Xây Dựng Cộng Đồng**

Bí tích Thánh Thể cũng là một quyền lực vô song để xây dựng cộng đồng trong Hội Thánh. Khi chúng ta tụ họp lại để cử hành Thánh Lễ, chúng ta không những chỉ kết hợp với Đức Kitô mà còn với nhau. Thánh Thể đập tan những rào cản chia rẽ chúng ta và tạo ra mối dây hợp nhất giữa các tín hữu.

Khía cạnh cộng đồng này của Bí tích Thánh Thể là điều cần thiết cho căn tính của chúng ta như một Hội Thánh. Chúng ta không phải là những cá nhân biệt lập, mà là các phần tử của Thân thể Đức Kitô. Thánh Thể nhắc nhở chúng ta rằng tất cả chúng ta đều được kết nối, rằng cuộc sống của chúng ta đan xen với cuộc sống của những người khác. Cảm giác cộng đồng này là điều cần thiết cho sứ vụ Phúc Âm hoá của Hội Thánh. *Chính qua tình yêu và sự quan tâm của chúng ta dành cho nhau mà thế gian biết rằng chúng ta là môn đệ của Đức Kitô* (x. G*a*13:35).

Căn tính Thánh Thể kêu gọi chúng ta *trở thành những người xây dựng cộng đồng*, làm việc vì sự hợp nhất và hòa giải trong Hội Thánh và trên thế giới rộng lớn hơn. Căn tính này mời gọi chúng ta vươn tới những người đang sống bên lề xã hội, chào đón những người xa lạ và chăm sóc những người đang gặp khó khăn. *Khi sống căn tính này, chúng ta trở thành dấu chỉ sống động cho tình yêu của Đức Kitô trên thế gian*.

**Kết Luận**

*Căn tính Thánh Thể là một lời mời gọi sống trong sự hiện diện của Đức Kitô, được tình yêu của Người biến đổi và chia sẻ tình yêu ấy với tha nhân*. Đó là lời mời gọi Phúc Âm hoá, làm môn đệ và xây dựng một xã hội công bằng và nhân ái hơn. Tầm nhìn của Cha Maurice Zundel về căn tính Thánh Thể thách đố chúng ta vượt ra ngoài sự hiểu biết đơn thuần về nghi thức Thánh Lễ và *đón nhận căn tính này như một cách sống*.

Khi chúng ta hành trình trong sứ vụ của mình như Hội Thánh, hãy liên tục múc lấy sức mạnh từ Thánh Thể, để Thánh Thể hình thành căn tính của mình và hướng dẫn chúng ta trong sứ vụ của mình. Chúng ta hãy trở thành *những Bánh Thánh sống động*, hiến dâng chính mình trong tình yêu và phục vụ tha nhân. Khi làm như vậy, chúng ta trở thành những chứng nhân đích thực của Đức Kitô trên thế gian.

Bằng cách này, căn tính Thánh Thể trở thành nền tảng cho công cuộc Phúc Âm hoá và sứ vụ truyền giáo của chúng ta, dẫn chúng ta đến việc *biến đổi thế gian bằng quyền năng của tình yêu Đức Kitô, trong từng hành động phục vụ một*.

**Câu hỏi để Suy Nghĩ**

*1.* *Làm thế nào việc tôi hiểu và sống căn tính Thánh Thể có thể ảnh hưởng đến cách tôi hành động trong đời sống thường ngày?*

*2.* *Tôi có thấy sự hiện diện của Đức Kitô trong những người và hoàn cảnh xung quanh mình không? Những thách đố nào tôi cần vượt qua để nhận ra điều đó?*

*3.* *Tôi có thể tham gia tích cực hơn vào cộng đồng Hội Thánh và sứ vụ Phúc Âm hoá như thế nào qua căn tính Thánh Thể của mình?*

***Phaolô Phạm Xuân Khôi***

*Viết dựa theo các tài liệu về*[*Năm Truyền Giáo*](https://www.eucharisticrevival.org/year-of-mission)*và sách “Je ne crois pas en Dieu, je le vis” của Lm. Maurice Zundel.*

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**NHỮNG LẦN ĐẾN XEN KẼ**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**LỜI CHÚA Chúa Nhật I Mùa Vọng, năm C:**

**NHỮNG LẦN ĐẾN XEN KẼ**

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://youtu.be/I-PzFpCVjLU>

“Các con **hãy luôn tỉnh thức và cầu nguyện, để có sức thoát khỏi những gì sẽ xảy đến, và đứng vững trước mặt Con Người!”.** (Lc 21, 36)

“Ở châu Phi, mỗi buổi sáng, một con linh dương thức dậy; nó biết, nó phải chạy nhanh hơn một con sư tử nhanh nhất - bằng không, nó sẽ mất mạng. Cũng thế, một con sư tử biết, nó phải chạy nhanh hơn con linh dương chậm nhất - bằng không, nó sẽ chết đói. **Không quan trọng bạn là sư tử hay linh dương; khi mặt trời mọc, các bạn cần ‘thức nhau dậy’ để chạy!”** - Herb Caen.



Kính thưa Anh Chị em,

Lời Chúa Chúa Nhật I Mùa Vọng mời gọi chúng ta **tỉnh thức và ‘thức nhau dậy’** khi khởi đầu một năm phụng vụ mới! **“Vọng”, “Adventus”, có nghĩa là ‘đến’.** Chúa Giêsu đến lần thứ nhất vào lễ Giáng Sinh mà chúng ta đang hướng về! Ngài đến lần thứ hai vào Ngày Quang Lâm. Nhưng đó không phải là toàn bộ! **Ngài còn đến vào ‘những lần đến thứ ba’, ‘những lần đến xen kẽ!’.**

****

Về lần đến thứ nhất, Giêrêmia nói về một Đấng sẽ đến; Ngài là Vua, Đấng Cứu Độ, “Đã đến ngày Ta sẽ cho mọc lên một mầm non, một Đấng Công Chính để nối nghiệp Đavít” - bài đọc một - ám chỉ sự ra đời của Hài Nhi Giêsu ở Bêlem. Về lần đến thứ hai, Tin Mừng nói đến ngày cánh chung của thế giới, của mỗi người “như một chiếc lưới bất thần chụp xuống”; “Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con Người đầy quyền năng và vinh quang ngự trong đám mây mà đến”.

Giữa hai lần đến đó, tuy nhiên, **Chúa Giêsu còn đến vào ‘những lần đến xen kẽ’, tạo thành một liên kết** - không thể thiếu - giữa hai lần đến kia. Chúng mời gọi mỗi chúng ta **chào đón Ngài vào cuộc sống của mình ‘ở đây và lúc này’; những cuộc gặp gỡ, chào đón Ngài đang diễn ra mỗi ngày khi chúng ta đón nhận nhau trong tình bác ái.** **“Xin Chúa gia tăng và ban cho anh em tràn đầy lòng thương yêu nhau, và thương yêu mọi người!”** - bài đọc hai. Bằng việc **thân ái đón nhận nhau, chúng ta thừa nhận sự ra đời của Chúa Giêsu tại Bêlem và chuẩn bị cho Ngày Tái Lâm của Ngài.**

****

Bạn và tôi sẽ làm gì suốt Mùa Vọng này? Chạy thật nhanh như những con linh dương hay sư tử châu Phi? Chạy đi đâu? Hay **quan trọng hơn, tỉnh thức và ‘thức nhau dậy?’.** Phải, chúng ta không để lòng mình ra nặng nề vì chè chén say sưa. **“Say sưa” ở đây không chỉ nhắm đến đồ ăn thức uống, nhưng còn là những gì làm cho lòng người chếnh choáng, những đam mê tội lỗi và tính hư nết xấu khiến chúng ta ‘xa Chúa, xa người!’.**

Anh Chị em,

**“Hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn!”.** Không chỉ tỉnh thức, chúng ta còn **giúp nhau cầu nguyện, hiệp thông với Chúa Giêsu và với nhau trong yêu mến; siêng năng lãnh nhận các Bí tích, đặc biệt là Bí tích Hoà Giải và Thánh Thể; cùng nhau lắng nghe Lời Chúa, phân định những soi rọi của Thánh Thần.** Không chỉ lắng nghe Chúa Thánh Thần, chúng ta **còn lắng nghe nhau, cùng nhau tìm điều đẹp lòng Chúa để sống và làm theo ý Ngài.** “Trong bốn tuần lễ, chúng ta được mời gọi ra khỏi lối sống cam chịu, ra khỏi những nuông chiều theo những tập quán thường ngày bằng cách nuôi dưỡng hy vọng, nuôi dưỡng mơ ước một tương lai mới mẻ. Đừng để lối sống ích kỷ hoặc nhịp sống căng thẳng ồ ạt đè nén! Những lời quyết liệt của Chúa Giêsu đang vang dội: **“Các con phải đề phòng, chớ để lòng mình ra nặng nề vì chè chén say sưa”; “Hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn!””** - Phanxicô.



Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, đừng để mùa hồng ân này trôi qua vô ích; **dạy con cách thức đón Chúa trong ‘những lần đến xen kẽ’,** và như thế, con sẽ có một lễ Giáng Sinh ý nghĩa nhất!”, Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm ngắn gọn tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**ĐI ĐÚNG ĐƯỜNG VÀ ĐÚNG HƯỚNG**

**Chuyên mục:**

**“TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN”:**

**ĐI ĐÚNG ĐƯỜNG**

**VÀ ĐÚNG HƯỚNG**

**Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD.**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://youtu.be/AEoFJndqOlg>

Trong một **thế giới đang trong lạc lối**, bạn có thể quay đi đâu để đối diện với **những xáo trộn đang ngày càng leo thang? Tôn giáo? Chính trị?** Phải chăng đây là tất cả mọi lý do của vấn đề? Bạn hãy thử **tìm một căn nguyên mà bạn luôn luôn tin là có thể dẫn bạn tiến tới và đi đúng đường, đúng hướng.**

Bất cứ bạn sống ở đâu trên thế giới, quốc gia bạn mà người dân trên đất nước đó đang phải đối diện với quá nhiều xáo trộn, rối rắm, bất ổn và đảo điên. Đó có thể là kinh tế, văn hóa với dục tính náo loạn, giáo dục đảo điên, quân sự kỳ cục, tội ác, cướp bóc, nạn thất nghiệp, tình trạng vô gia cư, cảnh nghèo khổ, lạm phát, tham nhũng, thực phẩm và xăng dầu đắt đỏ, di dân bất hợp pháp, chiến tranh, khủng bố và bạo động, và nhiều rối loạn lớn lao khác. Bạn có thể đặt vấn đề, đặt câu hỏi: **Chuyện gì vậy? Tại sao tình trạng khó xử này vẫn cứ tiếp tục mà không có giải pháp nào để chỉnh đốn dù cho đến nay nó vẫn ngày càng tồi tệ hơn?**

Ngoài ra về phương diện cá nhân, **bạn nghĩ sao về vấn đề hôn nhân, giới tính, luân lý, tình nghĩa cha mẹ anh em, tài chánh cá nhân, nợ nần, vấn đề sức khỏe, chỗ ở và an ninh...** Còn nữa: vấn đề nghiện ngập, rượu chè, xì ke ma túy, tàn phế, vô gia cư, sợ hãi - lo lắng, căng thẳng thần kinh - sầu buồn và giận dữ?

Nhiều người dựa vào học đường, các đại học, các nhà tâm lý học, bác sĩ y khoa, thần kinh tâm trí, cố vấn tài chánh, cơ quan phục vụ xã hội và những tổ chức cố vấn khác... Đó là những kỳ vọng chung hướng về chính phủ và tôn giáo để mong giải thoát chúng ta và dẫn đưa chúng ta đến chỗ tốt hơn. Nhưng **các thứ đó có đáng tin cậy không? Đâu là nơi chúng ta phải tìm và hướng phải đi mà không bị thất bại?**

**Cầu cứu chính trị và tôn giáo**

Nhân vật tình báo ngành kinh tế của một đơn vị Chỉ Số Dân Chủ Hàng Năm (Annual Democracy index) đã tường trình là: trong năm 2024 dân số của hầu như **60 trong số 200 quốc gia trên thế giới đều chịu ảnh hưởng bởi chế độ độc đoán hay độc tài** -authoritarian or dictatorial rule (WorldPopulationReview.com). Còn ở những quốc gia khác thì **các đảng phái chính trị thống lãnh toàn thể các cử tri.** Ở cả hai trường hợp này, người dân chỉ biết trông chờ vào chính quyền để thi hành mọi luật lệ và nguyên tắc để giải quyết mọi bất ổn. Và cũng ở cả trong hai trường hợp này, **mọi nhu cầu đều không đạt được và các hứa hẹn đều tan vỡ thành mây khói.**

Khảo sát tại **53 quốc gia vào năm 2024** cho thấy dự liệu chương trình của một đảng có tới cả **280 đảng bộ quan trọng đáng kể** -trung bình là hơn 5 cho một chính phủ (PoliticalPartyDB.org). **Trong số những triết thuyết và chương trình trái ngược nhau của những phe phái này thì không có một viễn kiến nào đồng nhất về bất cứ một vấn đề gì.** Không có bàn luận cãi cọ làm sao để giải quyết những vấn đề nan giải. Vậy thì **chúng ta chấp nhận quyết định nào và của ai?** Thử coi những luận cứ triệt để và những bàn cãi rốt ráo của các chính trị gia lập pháp. Những đề nghị của họ cũng luôn luôn được báo chí, các đài phát thanh truyền thông truyền hình thảo luận và đưa tin cho đại chúng để xin ý kiến. **Tìm ra được những giải pháp gọi là hoàn hảo thì hầu như lại bất khả thi,** nhưng kết quả là thỏa hiệp và hứa hẹn -compromise- **kết thúc là một hỗn độn nửa vời hoàn toàn chẳng thỏa mãn được một ai cả.**

Lại nữa, **có ai, hay cái gì có thể đáp ứng được** biết bao nhiêu là vấn đề hệ trọng trong cuộc sống của con người?

**Còn tôn giáo thì sao?** Có người nghĩ, chắc chắn rồi - những giải pháp khôn ngoan hòa điệu có thể đễ dàng trông thấy rồi đấy. Nhưng vẫn còn buồn lắm! **Kinh nghiệm của con người về tôn giáo và giảng huấn của nó thì đối nghịch nhau một cách thảm hại, vô vọng và chia rẽ.** Và trong thực tế lại là đầu mối của **hồ nghi thắc mắc và nhầm lẫn và bất đồng như thấy trong lịch sử thế giới.** Theo Christianity.com thì có **“rất nhiều tôn giáo, đến nỗi không ai có câu trả lời rõ ràng và chính xác là bao nhiêu. Các nhà chuyên môn ước tính có chừng từ 4,000 đến 10,000 loại tôn giáo hoặc hơn nữa rải rác khắp nơi trên thế giới.”**

Ngay cả những tôn giáo lớn cũng có chia rẽ - gồm cả Kito giáo. Đại học Wesleyan University đã đưa lên website của mình như sau: **“Tài liệu gần đây cho thấy có cả 33,089 giáo phái thuộc Kito giáo trên toàn thế giới, trong đó gồm có cả Giáo Hôi Công Giáo La Mã với cả 1 tỷ tín đồ**, 25 ngành chính của Giáo Hội Orthodoc Đông Phương, nhiều chi phái Thệ Phản -Protestantism- khác nhau, và một số nhỏ nhà thờ/**giáo hội có dưới 100 thành viên.** Những giáo hội này được điều hành theo thể chế dân chủ, hội nghị hoặc độc tài; những giáo hội mà việc thờ phượng bề ngoài có vẻ nghi lễ, ngây ngất, xuất thần hay quá thầm lặng yên tịnh; những giáo hội mà cách điều hành là bảo thủ, tự do, cực đoan hoặc yên tịnh tuyệt đối.”

**Tất cả các tổ chức giáo hội này đều tin vào một Thiên Chúa thì tại sao họ lại chia rẽ như vậy?** Thánh Phaolo đã châm biếm hỏi một hội nghị bị bao vây thống trị bởi chủ thuyết tự biến -factionalism- là **“Chúa Kito có chia rẽ không?” Và ngài khuyên tất cả các thành viên nên nhất trí và đừng chia rẽ nhau nữa”** (1Cr 1:10). Rồi Phaolo còn viết thêm **“Thế ra Chúa Kito đã bị chia năm sẻ bảy rồi sao?** (1Cr 1:13).

Vì mâu thuẫn niềm tin trong các chi phái giáo hội ngày nay không phải tất cả là thật thì làm sao họ lại có thể dựa vào đó để trả lời một cách khôn ngoan những vấn nạn của người dân về **mục đích và ý nghĩa của cuộc sống cũng như là làm sao có thể tự hướng dẫn mình đi theo đường ngay nẻo chính được?** Thêm vào tất cả những báo cáo về những vụ đồn đãi về bê bối, tham nhũng và cung cách chỉ huy đạo đức giả trong nhiều giáo hội và ở các chức sắc khác nhau đang gây khủng khoảng lớn về sự tín nhiệm dưới mắt của nhiều người.

**Bạn đang tìm hướng đi trong những địa danh lạc lối?**

Cho là tất cả những chia rẽ, bất đồng và mâu thuẫn đều ở cả hai phương diện tôn giáo và thế tục thì không khó gì để hiểu và nhận ra vẫn còn nhiều vấn đề sót lại chưa được giải quyết, và người dân vẫn còn phân vân về những việc cần phải làm. Dù việc này có thể khiến bạn chán nản thì đây lại là một câu hỏi quan trọng: Phải chăng người dân có thể tìm hướng đi ở mọi địa danh đều là sai lầm đang làm suy giảm những điều thực sự cần thiết hay sao? Xin coi bức hình biểu thị hướng đi của con người hiện nay.

Hiện nay còn có một nguồn tin mà bạn có thể luôn luôn tin cậy được để dẫn bạn đi theo đúng hướng. Nhưng người dân lại chống lại nó vì hầu như còn lâu lắm cho đến khi nào loài người còn tồn tại được. Để biết điều đó chúng ta **cần đi ngược lại vòng thời gian lúc tạo dựng con người đầu tiên là ôngAdam và bà Eva ở trong vườn địa đàng** (St 2:7, 18). Những quyết định và hành động của cặp cha mẹ tiên khởi này của nhân loại đang **chuyển động tình trạng xã hội và thế giới cho đến ngày hôm nay.**

Ở giữa vườn, Tạo Hóa đã đặt 2 cây đặc biệt gọi là cây “biết lành biết dữ” hay **“cây sự sống và cây sự chết”.** Cây sự sống ý nói tuân theo Thiên Chúa và chấp nhận Ngài thì sẽ được sống muôn đời. Còn cây “biết lành biết dữ” là biểu tượng tự mình xác định muốn sống hay chết (St 2:8-9). Thiên Chúa đã rõ ràng căn dặn ông Adam và bà Eva là **có thể ăn quả ở bất cứ cây nào trong vườn trừ cây biết lành biết dữ** (St3:2-3).

Nhưng một ngày kia khi bà Eva cô đơn ngồi trong vườn, quỉ Satan xuất hiện dưới hình thức con rắn khuyến dụ bà là cây Chúa cấm thì tươi đẹp và quả nó thì rất ngon. Rắn đã quỉ quyệt ám chỉ Chúa bất công cấm bà không được ăn trái ngon ngọt đó. Thất bại trước cơn cám dỗ, bà Eva đã hái trái cấm đó mà ăn và còn đưa cho Adam cùng ăn. Ông này đã không bị lừa nhưng lại không vâng lời Thiên Chúa nên cả hai ông bà đã bị phạt phải chết (Rm 6:23). Vì thiếu nhân đức nên Thiên Chúa đã đuổi cả hai ông bà ra khỏi vườn địa đàng và cấm họ cùng con cháu họ không được lân la đến gần cây sự sống (St 3:22-24).

**Thế giới bị lừa dối đang suy tàn**

Tội của ông Adam và bà Eva đã mang lại cái chết cho hai ông bà và tất cả con cháu của hai người -trong đó có chúng ta- cũng phải nhận số phận phải chết như một kẻ có tội (Rm 5:12; Dt 927). Tuy nhiên vì Thiên Chúa đầy lòng thương xót đã có một kế hoạch cứu chuộc loài người bằng bản án cuối cùng với máu chảy vô giá của Con Ngài là Chúa Giêsu Kito chết trên thập giá (1Cr 15:22; Ep1:7).

Từ thời đại Adam - Eva đến nay, **con người đã mô phỏng lại những hành động của nguyên tổ mình bằng cách kiên trì chọn lựa -như thể ngoan cố- những ước muốn và vị kỷ của mình là không vâng lời và tin theo Chúa.** Nhân loại đang kinh qua nhiều cấu trúc xã hội có thể hiểu được, triết học cũng như biết bao nhiêu là hệ thống kinh tế pháp luật và hành chánh **không đếm hết để cố tìm cho ra con đường đi tới. Và kết quả là cái gì?** Là tất cả những gì chúng ta hiện thấy chung quanh chúng ta ngày nay. **Một thế giới đầy dẫy xung đột, rối loạn, mơ hồ và nghi ngờ. Người dân đang làm những điều “được xem là phải” nhưng lại như thể điên rồ và tàn bạo!** (Cn 12:15; 14:12).

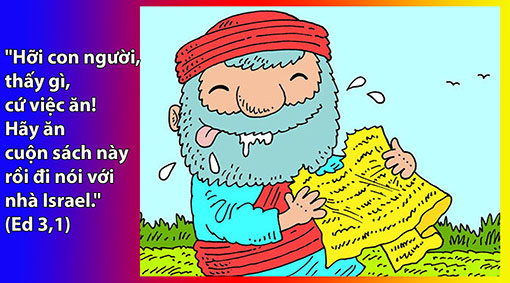
Theo như ngữ cảnh này chúng ta thử coi lại một thí dụ trong lịch sử Israel. Thiên Chúa đã chọn Israel là dân đặc biệt của Chúa rồi hướng dẫn và che chở họ. Ngài muốn nước họ là một quốc gia chuẩn mực, phải làm gương cho các quốc gia khác noi theo. Cuối cùng **Chúa đưa ra cho dân Israel 10 điều răn phải theo và những luật pháp phải thi hành để được vui hưởng sung sướng trọn vẹn** (Dnl 6:3, 18). **Nhưng dân lại quay mặt đối nghịch Chúa và chọn con đường riêng cho mình** đã đi đến thảm họa mà tiên tri Isaiah đã viết: **“Than ôi! Một quốc gia tràn ngập tội lỗi gian dâm hủ hóa, ngay cả trẻ nít cũng bê bối! Họ đã xúc phạm Thiên Chúa, đã khiêu khích cơn thịnh nộ Chúa - Đấng Thánh của Israel. Họ đã quay lưng ngược lại với Chúa”** (Is1:4).

Tuy nhiên, dù họ đã có những hành động đáng ghê tởm, Thiên Chúa đã sai những ngôn sứ đến với họ và các nhà lãnh đạo của họ để **khuyến khích họ ăn năn thống hối trở về với Thiên Chúa”** (Is 59:1-2). Nhưng họ vẫn không nghe và không vâng lời. Isaiah đã nói: **“Chúng nhanh chân chạy theo Ma Quỉ và vội vàng làm đổ máu người vô tội; tư tưởng chúng thì ác độc và gian tà, đi đâu cũng tàn phá và hủy hoại; chúng không cần biết đường đi tới hòa bình và công chính. Đường của chúng là đường quanh co lắt léo, ai đi theo thì chết không bao giờ có được an bình”** (c.7-8).

Những hiện tượng này, ngày nay thấy tràn lan ở mọi quốc gia trên thế giới, vì người ta không cần biết tới Đấng Tạo Hóa là ai mà cứ hoài công mòn mỏi đi tìm kiếm ở mọi nơi khắp chốn để mong thoát khỏi những bất trắc nguy nan và khó xử.

**Hãy theo Chúa và Sự Thật của Lời Ngài qua Chúa Kito**

Khi trong quốc gia mà bạn đang sống **mọi người như có vẻ không muốn thống hối trở về với Thiên Chúa, thì cá nhân và gia đình bạn vẫn có thể làm được!** Bạn có cơ hội riêng của bạn để chối bỏ những đường hướng thảm họa, rách nát, nguy hiểm của con người và của quốc gia hay thế giới. Thay vào đó **bạn có thể xây dựng chính cuộc đời bạn bằng một nền móng vững chắc và hiểu biết - Sách Khải Huyền nói về sự thật từ Thiên Chúa - Lời Chúa Hoàn Hào - có trong Kinh Thánh chúng ta có thể tìm đọc và nghiên cứu.**

****

**“Đừng tin vào bất cứ ông Hoàng bà Chúa nào, ngay cả con người, vì chẳng ai giúp bạn được gì đâu”** (Tv 146:3). Và như tiên tri Isaiah cũng nói: **“Đừng tin vào loài người vì nó chỉ có hơi thở trong lỗ mũi thôi, chẳng giúp được gì đâu?”** (Is 2:22). Tiên tri Jeremiah cũng đã linh hứng viết ra lời: **“Chẳng ai làm chủ con đường mình đi, bước chân mình tiến không lữ khách nào định đoạt”** (Gr 10:23).

Những đoạn văn này áp dụng vào lý luận của con người, chính trị, triết học, hệ tư tưởng và niềm tin tôn giáo do con người tạo ra. Cái toàn hảo thay thế cho tất cả những thứ, đó là **tin tưởng hoàn toàn vào Thiên Chúa và Lời của Ngài,** và không còn ngóng chờ vào bất cứ một đáp ứng nào khác cho những vấn nạn và hướng đi của cuộc sống mà phải làm một điều ở những nơi khác. Đó là ước mong thiết tha của **Thiên Chúa muốn bạn: “Nhận biết Ngài, và Ngài sẽ trực tiếp soi đường chỉ lối cho chúng ta đi”** (Cn 3:6).

Vậy thì bạn đang chờ mong tìm kiếm cái gì? Có thể ngay trước mắt bạn đây. Hãy học hỏi nghiên cứu Kinh Thánh với những vị chuyên môn chính trực thực sự và chính hiệu. Đừng sợ tranh luận bàn cãi học hỏi những vấn đề khúc mắc. Hãy học hỏi với các Đấng Bản Quyền. Hãy kiểm tra xem bạn bè, người ta hay ai khác nói có đúng hay sai, có hợp với Kinh Thánh tông truyền không.

Kinh Thánh đưa ra cái khung đúng về những hiểu biết chính qua đó tất cả những tin tức diễn nghĩa hữu ích cần thiết có thể giúp chúng ta hiểu được phần nào tường tận vấn đề. **Không có được một nền tảng quan trọng tất yếu không ai có thể hiểu được mục đích của đời sống con người, hay phân biệt giữa những giá trị thật và giả.** **Không biết và không hiểu Lời Chúa sẽ làm đầu óc mình lộn xộn hoang mang hồ nghi -không biết mình phải làm gì** (Mt 22:29). **Như Chúa Giêsu đã nói -có lời chép rằng: “Người ta sống không phải bằng cơm bánh thôi mà còn bởi Lời từ miệng Thiên Chúa phán ra.”** (Mt 4:4).

Sau này Chúa Giêsu còn nói về chính Ngài như sau: **“Ta là Đường, là Sự Thật và Sự Sống”** (Ga 14:6). Như Ngài đã nói, Ngài sẽ trở lại làm Vua trên toàn thế giới. Nhưng **Ngài có thể là Vua của bạn hôm nay -thống trị cuộc sống của bạn nếu bạn qui phục Ngài.**

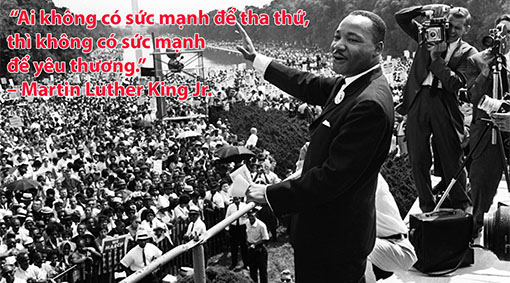
****

Nhưng phải chăng nó chẳng có giá trị gì để tái giám định hướng đi cho cuộc sống của bạn về cả hai niềm tin và truyền thống về tôn giáo và thế tục mà bạn có liên hệ? Đây là lúc bạn phải tự hỏi mình nếu bạn đang tìm phương hướng ở những địa bàn sai lạc, không đúng. Nếu bạn có, thì **bây giờ là lúc bắt đầu cần phải thay đổi để bạn đi đúng con đường đến với Chúa theo hướng Kinh Thánh.** Làm như vậy bạn sẽ có một sức mạnh tinh thần và lòng quả cảm không chỉ để đối diện với chính niềm tin của mình mà còn có thể đương đầu -trong ân sủng Chúa- với những người không hiểu mục đích và sứ mệnh của bạn.

Khi bạn nhất định đi theo con đường này thì **Thiên Chúa sẽ luôn luôn ở với bạn để dẫn dắt bạn nếu bạn thực tâm cầu khẩn Thiên Chúa Cha qua Chúa Giêsu Kito giúp đỡ trong mọi kinh nguyện hàng ngày.** Chúng tôi chân thành ước mong bạn thực hiện như vậy, và chúng tôi sẵn sàng đồng hành với bạn trên hành trình của bạn.





****

**Chúc Mừng nhau đã đi đúng đường và đúng hướng.**

Fleming Island, Florida

Nov 26, 2024

**NTC**

**Hẹn gặp lại**



[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Bài hát Alleluia: những điều cần biết**

**Lm. Giuse Vũ Thái Hòa**

**1. Nguồn gốc và ý nghĩa**

Trong thánh lễ, trước khi Tin Mừng được công bố, cộng đoàn đứng lên và hát Alleluia (trừ Mùa Chay).

Alleluia là tiếng Do-thái “Halleluyah”, được ghép bởi hai từ “Hallelu” (mệnh lệnh cách của động từ “ngợi khen”: hãy ngợi khen) và “yah” (giản lược hóa của Giavê: Thiên Chúa), có nghĩa: “Hãy ngợi khen Thiên Chúa.”

\* Có 2 cách phát âm: “Halleluia” theo tiếng Do-thái ; và “Alleluia” theo mẫu La-tinh (Sách lễ Rôma).

Alleluia là lời tung hô, ca ngợi Thiên Chúa được dùng nhiều trong sách Thánh Vịnh của Kinh Thánh. Thí dụ :

- Tv 106,1: *“Alleluia. Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.”*

- Tv 148,1: *“Alleluia. Ca tụng Chúa đi, tự cõi trời thăm thẳm, ca tụng Người, trên chốn cao xanh.”*

Trong Tân Ước, ta chỉ thấy Alleluia trong sách Khải Huyền (19,1-9) như là lời tung hô vui mừng và là bài ca chiến thắng của đoàn người đã được cứu chuộc hát vang trên trời. Thí dụ:

*“Alleluia! Thiên Chúa ta thờ là Đấng cứu độ, Đấng vinh hiển uy quyền !”* *(Kh 19,1)*

Lời tung hô Alleluia có thể được coi là một trong những bài thánh ca cổ xưa nhất được hát khi cử hành Thánh Lễ.

Theo Quy chế Tổng quát (QCTQ) Sách lễ Rôma 1975 (số 37-38) cũng như Sách lễ Rôma 2002 (số 62), bài Alleluia, luôn phải được hát trước Tin Mừng, như là lời chào đón vui tươi và tung hô Chúa Kitô đang hiện diện và sắp nói với cộng đoàn phụng vụ qua Tin Mừng (chính vì thế, chỉ có giám mục, linh mục và phó tế mới được công bố Tin Mừng).

Câu xướng trước bài Tin Mừng luôn là một câu Kinh Thánh mà phần lớn được trích từ chính Tin Mừng sắp được công bố, hoặc được lấy từ Thánh vịnh hay những bản văn Thánh Kinh khác theo mùa phụng vụ.

Từ Alleluia diễn tả niềm vui, sự thán phục và chúc tụng, lời mời gọi biểu dương Chúa Kitô phục sinh vinh hiển. Do đó, khi hát Alleluia, toàn thể cộng đoàn phải đứng dậy. Cũng chính vì thế, trong mùa Chay, mùa của sự thống hối và hoán cải, mùa đặc biệt để suy niệm về sự thương khó của Chúa Kitô, ta tránh không đọc hay hát Alleluia trong các cử hành phụng vụ. Thay vào đó, ta có thể dùng câu tung hô trước Tin Mừng. Thí dụ: *“Lạy Chúa Kitô là Ngôi Lời Thiên Chúa, chúng con xin ngợi khen Ngài”* vốn cũng có cùng mục đích.

**2. Các hình thức hát bài Alleluia**

- QCTQ Sách lễ Rôma 2002, số 62 xác định: *“Ca đoàn hoặc ca viên xướng trước Alleluia, mọi người đứng hát, và nếu cần thì lặp lại. Còn câu tung hô thì ca đoàn hoặc ca viên hát.”*

- Trong Thánh lễ trong tuần, QCTQ số 63 cho ta hình thức uyển chuyển hơn:

*“Nếu trước Tin Mừng chỉ có một bài đọc, thì:*

*a) Trong mùa phải đọc Alleluia, có thể sử dụng thánh vịnh có Alleluia, hoặc thánh vịnh và Alleluia với câu tung hô.*

*b) Trong mùa không được đọc Alleluia, có thể sử dụng thánh vịnh và câu xướng trước bài Tin Mừng, hoặc chỉ một mình thánh vịnh thôi.*

*c) Alleluia hoặc lời tung hô trước bài Tin Mừng, nếu không hát thì có thể bỏ.”*

Qua số 62 và 63, chúng ta có những nhận xét như sau:

1/ Có một sự khác biệt với QCTQ 1975 (“*hết mọi người bắt đầu hát Alleluia... và hát câu tung hô*”), QCTQ 2002 muốn “*ca đoàn hoặc ca xướng viên xướng trước Alleluia... và hát câu tung hô*.” Như thế, diễn tiến bài hát Alleluia như sau:

- Ca đoàn hoặc một ca viên xướng lên Alleluia

- Toàn thể cộng đoàn hát lặp lại Alleluia

- Ca đoàn hoặc một ca xướng viên hát câu tung hô

- Toàn thể cộng đoàn hát lặp lại Alleluia

2/ Số 63c ở trên cho thấy Giáo Hội muốn cộng đoàn phụng vụ **hát** Alleluia chứ **không đọc**.

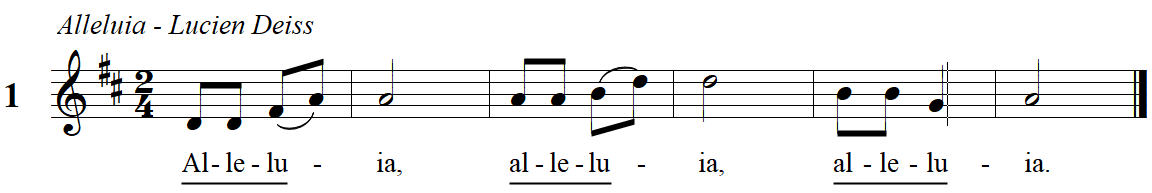
\* Vào những dịp đại lễ, sau câu thưa “Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa” sau Tin Mừng, mọi người có thể hát lại Alleluia lần nữa, để diễn tả niềm vui và hân hoan của đại lễ.

**3. Cách chọn bài hát Alleluia**

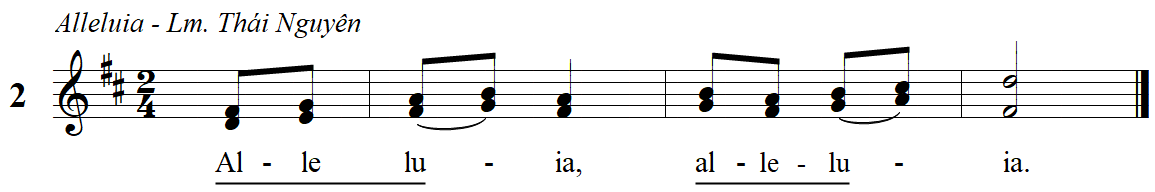
Như trên đã nói, Halleluyah (Alleluia) được ghép bởi hai từ “Hallelu” và “yah”. Vì thế, khi soạn nhạc cho Alleluia hoặc chọn các bài hát Alleluia để hát, chúng ta phải lưu tâm đến việc ngắt âm: Allelu / ia : “Hãy chúc tụng / Chúa”, chứ không phải Alle / luia, giống như ta ngắt câu: “Hãy chúc / tụng Chúa”, hoặc “Hãy / chúc tụng Chúa”, hoặc “Hãy chú / ctụ / ng Chúa.”

Dưới đây là 2 thí dụ về việc ngắt âm Alleluia **rất chuẩn**:

1/ Alleluia của Lm. Lucien Deiss (Pháp):

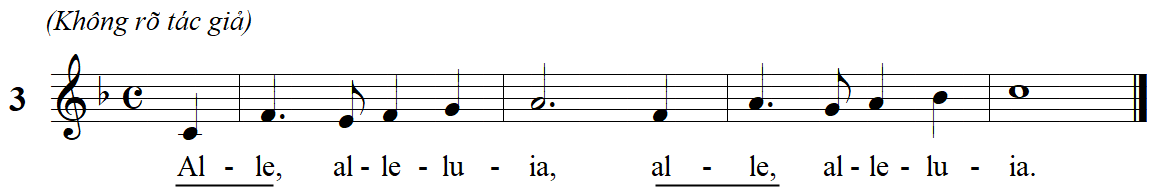
****

2/ Alleluia của Lm. Thái Nguyên:



Và dưới đây là 2 thí dụ về việc ngắt âm Alleluia **không chuẩn**:

1/ Alleluia (không rõ tác giả):



2/ Bài “Chúa yêu trần thế” - Lời: Lm. Trần Sỹ Tín - Nhạc: Lm. Thành Tâm:



[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HÃY LÀM NGƯỜI TRUNG GIAN – XIN CHỚ LÀM CÒ!**

***(Lễ Kính Thánh Anrê Tông đồ - 30-11)***

Người trung gian được hiểu là người thứ ba ở giữa hai đối tác với vai trò chuyển tiếp hoặc làm cầu nối cho một quan hệ, một dịch vụ nào đó. Để thực sự làm người trung gian đúng nghĩa và hữu hiệu thì cần phải hiểu biết cả hai phía mà mình muốn làm trung gian và ít nhiều có chút tình với những người mà mình làm môi giới.

Trong thực tế đời thường có đó nhiều người trung gian vẫn biết rõ đối tác mình làm chiếc cầu nối cho một mối quan hệ chẳng hạn “ông mai, bà mối”. Tác nhân trung gian này xem ra có tấm lòng với những người mình làm trung gian nhưng vẫn còn hạn chế. Một hình thức không mấy đẹp của người trung gian đó là “cò”. Cũng làm trung gian nhưng các tay cò chỉ nhắm đến lợi nhuận là các “phết phẩy” là phần trăm hoa lợi sẽ thu được. Dĩ nhiên cái tình, tấm lòng của mấy anh chị cò này thỉnh thoảng cũng có nhưng chẳng đáng kể so với lợi nhuận muốn đạt. Và vẫn có đó nhiều anh chị cò tìm mọi cách để trục lợi “con mồi” cách nhẫn tâm vô tình.

Trong đức tin Kitô giáo thì Chúa Kitô là Đấng Trung Gian duy nhất giữa Thiên Chúa và nhân loại. Theo viễn kiến này thì hạn từ “hiểu biết” lại được hiểu theo nghĩa Thánh Kinh là một sự gắn bó thiết thân tự căn tính như hình ảnh nên một xương một thịt của nghĩa tình phu thê. Chúng ta tuyên xưng Chúa Kitô là Thiên Chúa thật và là người thật, do đó chúng ta nhìn nhận Người là Đấng Trung Gian duy nhất. Và chính Chúa Kitô cũng đã từng khẳng định sự thật này: “Thầy là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống. Không ai có thể đến được với Cha mà không qua Thầy” (Ga 14,6).

Tông đồ Anrê, một người anh em của thánh Phêrô được các bản văn Tin mừng tường thuật như là người trung gian dù không đích thực như Đấng Trung Gian Duy Nhất nhưng có đó nhiều nét mô phỏng. Khi được thầy Gioan tẩy giả giới thiệu, Anrê và một bạn đồng môn khác đã đi theo Chúa Giêsu và ở lại với Người suốt ngày hôm ấy thì trước hết ông đã về giới thiệu cho Phêrô, anh mình rồi dẫn Phêrô đến gặp Chúa Giêsu. Nhờ sự trung gian này, Chúa Giêsu đã tìm được người đứng đầu cho Hội Thánh mà Người sẽ thiết lập (x.Ga 1,35-42). Không thương anh Phêrô và thiếu niềm tin vào Chúa Giêsu nhờ đã đi theo và ở lại với Người ngày hôm trước thì sẽ chẳng có việc trung gian của ngài Anrê (x.Ga 1,35-39).

Trong phép lạ Chúa Giêsu hóa bánh và cá ra nhiều nuôi trên dưới mười ngàn người no nê thì chính Anrê đã biết có một em bé có mang theo năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá nhỏ rồi dẫn em đến với Chúa Giêsu (x.Ga 6,1-15). Tình yêu, quyền lực và vinh quang của Thiên Chúa đã tỏ hiện. Chắc chắn Anrê không thuộc số người hay xua đuổi trẻ thơ (x.Mc 10,13-16). Phải gần gũi và hòa đồng với nhóm người không đáng kể tên này thì Anrê mới biết rõ là có em nhỏ mang theo năm chiếc bánh và hai con cá. Đã từng chứng kiến Thầy làm cho nước hóa thành rượu ngon tại Cana, đã chứng kiến việc Thầy chữa lành người bất toại ở hồ Bétsaiđa, nên dù có phân vân tính toán như Philipphê nhưng Anrê vẫn tin vào quyền năng của Thầy và đám đông hôm ấy đã hưởng ân lộc no nê.

Dịp Lễ Vượt qua, một số người Hy Lạp muốn gặp Chúa Giêsu, họ đến gặp Philiphê, Philiphê nói với Anrê và hai ông đã giới thiệu họ với Chúa Giêsu (x.Ga 12,20-22). Philipphê vốn cũng đã từng làm trung gian dẫn Nathanael đến với Chúa Giêsu thế mà lần này ông lại phải nhờ đến Anrê. Phải chăng Philipphê hiểu được khả năng trung gian của bạn đồng môn, Anrê? Chính nhờ hai vị trung gian này mà tính phổ quát của ơn cứu độ đã dần hé mở.

Dưới ánh sáng Lời mạc khải, chúng ta tin rằng ngoài tấm linh hồn là quà tặng Thiên Chúa ban trực tiếp cho từng người thì hầu hết các ân ban chúng ta lãnh nhận từ Thiên Chúa đều qua trung gian. Thiên Chúa ban tấm thân xác này qua trung gian tổ tiên ông bà, nhất là cha mẹ chúng ta. Ngay cả ơn đức tin chúng ta cũng đón nhận từ Thiên Chúa qua trung gian mẹ cha và Giáo hội…Dĩ nhiên Thiên Chúa muốn chúng ta trở thành trung gian hữu ích để ơn lành của Người, ơn phần hồn, ơn phần xác, tuôn đổ xuống trên tha nhân.

Mong sao Kitô hữu chúng ta, cách riêng các mục tử trong Giáo Hội biết noi gương ngài tông đồ Anrê để làm trung gian cho tha nhân với Đấng Cứu Độ Giêsu Kitô một cách hết tình trong sự vô cầu vì xác tín rằng mình đã lãnh nhận cách nhưng không thì biết chia sẻ cách nhưng không (x.Mt 10,8b). Xin cho các đấng bậc có được chút tình với chiên trong đàn lẫn ngoài đàn, nhất là các con chiên đau yếu bệnh tật và xin cho chúng ta luôn vững tin vào Đấng đến thế gian không phải để được hầu hạ nhưng để phục vụ con người đến hiến cả mạng sống của mình (x.Mt 20,28).

Hãy làm người trung gian, xin chớ mang kiếp “cò” ân lộc của Thiên Chúa.

***Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa – Ban Mê Thuột***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CÁC HÌNH THỨC CẦU NGUYỆN**

# Lm Micae-Phaolô Trần Minh Huy pss

**NGƯỜI NỮ TU**

**SỐNG TU ĐỨC TOÀN DIỆN**

# LỚP THẦN HỌC LIÊN TU SĨ

# TÒA GIÁM MỤC BÙI CHU

# 2008 – 2009

*CHƯƠNG BỐN*

*ĐỜI SỐNG CẦU NGUYỆN VÀ ĐỜI SỐNG NỘI TÂM*

**tiếp theo**

**G. CÁC HÌNH THỨC CẦU NGUYỆN**

**I. LIÊN QUAN ĐẾN LỜI CHÚA**

**1. lỜi chúa**

(slideshow LẮNG NGHE LỜI CHÚA)

“*Sách Thánh có thể dạy anh nên người khôn ngoan để được ơn cứu độ, nhờ lòng tin vào Đức Ki-tô Giê-su. Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo dục để trở nên công chính. Nhờ vậy, người của Thiên Chúa nên thập toàn và được trang bị đầy đủ để làm mọi việc lành*” (2 Tm 3, 15-17)

Thánh Gioan đã nói: Ai giữ Lời Chúa thì sống trong Chúa và tình yêu của Chúa được trọn hảo nơi người ấy (x 1Ga 2,5-6); và người ấy sẽ an toàn đi trên chính lộ đến cùng Chúa Cha (x. Ga 14,6).

Lương thực đầu tiên nuôi dưỡng đời sống thiêng liêng là Lời Chúa (x. Mt 4,4). Lời Chúa ban sự sống đời đời (x. Ga 6, 68); đổi mới cái nhìn của chúng ta về mọi sự.

Lời Chúa soi sáng trí khôn, mời gọi tới đức tin, mở lớn niềm hy vọng, thức tỉnh và đổi mới tình yêu. “Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi: xuyên thấu chỗ phân cách tâm với linh, cốt với tuỷ; lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người” (Dt.4, 12)

Suy niệm, sống và rao truyền Lời Chúa là bổn phận và sứ vụ của mọi tín hữu (x. 1 Cr 9, 16). Chính Lời Chúa làm cho đời sống và sứ vụ tu sĩ được triển nở và sinh hoa kết trái dồi dào trong chương trình cứu độ của thánh ý Chúa (x. Is 55,10-11)

Lời Chúa khám phá ra điều bí ẩn trong linh hồn, chất vấn, sửa chữa, hoán cải, đổi mới và thánh hoá con người, với “một tâm hồn mới và một tinh thần mới” (x. Ezk 18,31), bằng cách làm cho đời sống và hành động của con người được thấm nhuần những giá trị Phúc Âm.

Ai nói rằng mình ở lại trong Người, thì phải đi trên con đường Đức Giêsu đã đi (1 Ga 2,6). Không có loài thọ tạo nào mà không hiện rõ trước Lời Chúa, nhưng tất cả đều trần trụi và phơi bày trước mặt Đấng có quyền đòi chúng ta trả lẽ (Dt. 4, 13)

**2. LECTIO DIVINA**

Khoa chú giải Thánh Kinh và Lectio Divina là hai bước biệt lập:

* Chú giải Thánh Kinh giúp làm sao để thực sự đọc một bản văn với sự chú ý và khách quan (nhằm hiểu biết chính xác)
* Lectio Divina gợi lên lòng khao khát đọc toàn bộ Kinh Thánh để khám phá và sống mỗi ngày một hơn sự phong phú bất tận của Lời Chúa (nhằm biến đổi đời sống)

Lectio Divina là việc đọc đều đặn và cầu nguyện Thánh Kinh. Việc đọc và suy gẫm Lời Chúa hàng ngày hay hàng tuần đem lại nguồn lương thực nuôi dưỡng đời sống thiêng.

Đặt cuộc sống mình dưới sức mạnh của Lời Chúa là bộc lộ thái độ của người môn đệ lắng nghe, của người tôi tớ vâng lời, của Người Con đến để thi hành thánh ý của Cha.

**3. PhỤng VỤ Các GiỜ Kinh**

Phụng Vụ Các Giờ Kinh là lời cầu nguyện của Hội Thánh. Nhịp điệu và cấu trúc của nó không ngừng hướng con tim và ý tưởng chúng ta về Chúa, Đấng là nguồn mọi thiện hảo.

Chúng ta không chỉ coi Phụng vụ các Giờ Kinh như là một bổn phận bó buộc quan trọng, mà còn là một niềm vui và vinh dự tiếp chuyện với Chúa, thay cho cả Giáo Hội và thế giới.

Ngày nay chúng ta được mời gọi cử hành PVCGK cách cộng đồng cùng với các thành phần khác của Dân Chúa. Hãy liệu làm sao cho mọi người được tham gia cách ý thức, tích cực và sống động, nội tâm hóa, chứ không máy móc hời hợt.

Bỏ cầu nguyện là đánh mất mối dây liên lạc thân tình với Chúa Kitô. Mối dây liên lạc nhân quả giữa cầu nguyện và nhân đức, hay giữa sự khô khan của tâm hồn, thói xấu và những tương quan cá nhân sai lạc.

Và sớm hay muộn, thì sự đánh mất tình thân thiết với Chúa cũng dẫn đến thảm họa: sụp đổ căn tính tông đồ và rời bỏ đời tu.

**4. NGUYỆN GẪM**

Nguyện gẫm cá nhân hằng ngày là một thực hành cổ điển để được lớn lên trong đời sống thiêng liêng: chiêm ngắm Chúa để rồi sống như Ngài, suy nghĩ với đầu óc của Chúa, nhìn với con mắt Chúa, yêu với trái tim Chúa, hành động bằng sức Chúa.

Trong nhiều phương pháp nguyện gẫm của nhiều trường phái linh đạo khác nhau, ta có thể đi sâu vào một phương pháp thích hợp và khám phá ra cách thức riêng của mình để nguyện gẫm cho có hiệu quả.

Phương pháp Xuân Bích đơn giản trong ba thì:

* Đặt Chúa Giêsu trước mắt
* đặt Chúa Giêsu trong tim
* và đặt Chúa Giêsu trên bàn tay.

Hình thức cầu nguyện bằng trí khôn này là một cuộc tìm kiếm đầy đủ và sâu xa sự hiện diện và hoạt động của Thiên Chúa, như được mạc khải nơi các bản văn ta đọc.

Ta đem hết trí tưởng tượng, tình cảm, trí khôn và ý muốn để chiêm ngắm những lời nói và việc làm của Chúa Giêsu trong Tin Mừng.

Những khám phá như thế dẫn tới những biến đổi trong thái độ nội tâm và các động lực, ảnh hưởng đến cách ứng xử và làm phong phú mối tương quan của ta với Chúa (x. Lc 24,32).

Nhờ vào bầu khí lắng nghe, trao đổi và khích lệ của các buổi gặp linh hướng, ta có thể chia sẻ và đánh giá những niềm vui và những khó khăn gặp phải, nhịp độ và những khám phá đã thực hiện.

Nguyện gẫm phải là thời gian và nơi chốn không gì có thể thay thế. Nó là một niềm vui và một trắc nghiệm lòng trung thành với Chúa, trong sự hiện diện đầy yêu thương của Ngài.

Sự khô khan không thể tránh khỏi và sa mạc là những cuộc tập luyện tốt để khỏi dính bén các ảo tưởng cho rằng mình trực tiếp nắm bắt được Chúa.

Tuy nhiên, để giờ nguyện gẫm được tập trung sinh hoa kết quả thiêng liêng, chúng ta có thể kết hợp nhiều hoạt động: chiêm ngắm, đọc một đoạn Phúc Âm, ghi chép…

Sau cùng, nguyện gẫm là nơi tiếp nhận và tái khám phá Thiên Chúa, Đấng không ngừng tự hiến mình cho những ai hằng tìm kiếm Ngài. Nhờ việc nguyện gẫm hằng ngày, ta hiệp thông với Chúa và kín múc được nghị lực phục vụ tha nhân.

**5. SÁCH THIÊNG LIÊNG**

Cùng với Lectio Divina, phải kể đến thực hành đọc đều đặn sách thiêng liêng của các Giáo phụ, cũng như của các tác giả tu đức, để có thể làm quen trong đức tin sứ điệp Tin Mừng được các chứng nhân sống động phiên dịch và chuyển tải.

Sách thiêng liêng được coi là suối nguồn rất giá trị giúp ta lớn lên trong tương quan với Thiên Chúa. Nó là một con đường đức tin được chia sẻ trong kinh nghiệm của người khác.

Điều quan trọng là sống làm sao. Tốt hơn là đọc ít đoạn rồi dừng lại để suy gẫm, thay vì đọc nhiều trang mà không để cho những điều đã đọc giúp mình tương quan thân mật với Chúa.

Các sách thiêng liêng cổ thời hay hiện đại đều có thể giúp ta lớn lên trong đời sống thiêng liêng mỗi ngày. Điều quan trọng không phải là đọc một bản văn, nhưng là tìm ra từ bản văn ấy cái giúp phát triển các mối tương quan của con người với Thiên Chúa, với chính mình, với tha nhân và với thiên nhiên.

Một ngày không đọc sách như chưa rửa mặt. Sau khi đọc xong một cuốn sách, người đọc sẽ trở nên khác trước, hoặc tốt hơn hoặc xấu hơn một chút.

**II. BIỂU TƯỢNG & NGHI THỨC**

**1. Bí Tích Thánh THỂ**

Thánh Thể là nguồn suối và chóp đỉnh của đời sống Giáo Hội, và cũng là trung tâm đời sống thánh hiến của chúng ta. Nhờ Thánh Lễ, ta tham dự vào lời cầu nguyện hiến tế của Chúa Kitô.

Thánh Lễ không chỉ là một lời đáp trả cá nhân đối với tình yêu của Chúa Cha, nhưng là đại dương vô tận của những lời cầu khẩn, ca khen và dâng hiến của Chúa Kitô. “Thánh Thể nối kết trời với đất, ôm lấy và thấm nhuần tất cả tạo thành.”

Chúa Kitô được tôn thờ dù dưới dấu chỉ khiêm tốn của miếng bánh vẫn là Đấng đã tự hiến chính mình vĩnh cửu cho Chúa Cha và đã trở nên lương thực ban sức mạnh cho tín hữu (x. Câu chuyện về Vua Tự Đức thời bắt đạo)

Dâng lễ sẽ được trọn vẹn với hiệp lễ (x. Câu chuyện một gia đình đi du lịch sợ không dám ăn đồ ăn thịnh soạn người ta dọn ra, chỉ ăn lương thực thanh đạm mang theo và ngồi nhìn thèm tiệc người ta ăn, sau mới biết các bữa ăn đó đều đã được tính trong vé du lịch, tiếc thì đã muộn!)

Có nhiều hình thức khác nhau của việc tôn thờ này: Thánh Lễ, “viếng Mình Thánh Chúa” ngắn ngủi, “thờ phượng” thường xuyên, “đêm thờ phượng”, “Giờ Thánh”, “chầu Thánh Thể liên tục”…

Việc tôn thờ Thánh Thể thường xuyên giúp canh tân và xây dựng các cộng đoàn Giáo Hội trên khắp thế giới. Việc tôn thờ này mang lại nhiều nghị lực và hăng say cho các nhà truyền giáo, vì Thánh Thể là dấu chỉ thường xuyên của tình yêu Thiên Chúa.

**2. Bí Tích Sám HỐi**

(slideshow NHỮNG VẾT ĐINH)

Việc cử hành Bí Tích Hối Sám luôn là một cử hành phụng vụ, ngay cả với hình thức riêng tư của nó. Thực hành bí tích sám hối là một yếu tố trong đời sống cầu nguyện của cả hai người, người xưng thú lẫn người nghe xưng thú.

Linh mục là thừa tác viên thường xuyên. Ngài không chỉ đều đặn thực hành bí tích này, mà còn cố gắng hiểu biết tốt hơn và cử hành nghiêm túc, vì bí tích này cũng là “một tập luyện tuyệt vời về nhân đức, đền tội…, là trường tu đức không thể thay thế, là một sự trợ giúp thực sự trên con đường đổi mới và thánh hóa.

Bí tích Hòa giải là một quà tặng, một khí cụ quan trọng:

* cho sự tái định hướng, thánh hoá và tăng trưởng thiêng liêng,
* đặc biệt nếu việc xưng tội không chỉ được coi là một nghi thức,
* mà đúng hơn là một cơ hội không chỉ để xưng tội, mà còn để trao đổi với một cha giải tội và linh hướng có kinh nghiệm, nhờ đó đạt tới một kinh nghiệm chữa lành và vui sống.

Việc linh hướng đều đặn là một bảo đảm khác cho việc tái định hướng, tăng trưởng và phát triển đời sống thiêng liêng trưởng thành của tu sĩ. Nếu không có vị linh hướng đúng nghĩa, thì có thể làm việc đó với cha giải tội.

Ngoài cha giải tội thường xuyên, Dòng cũng nên liệu cho có cha giải tội ngoại thường, hoặc cho phép chị em đi gặp một cha giải tội thích hợp riêng, vì vấn đề lương tâm.

Thường chỉ xưng tội thôi không đủ, hối nhân cũng cần được trao đổi giải quyết và như thế thấy được các gốc rễ sâu xa hơn của lỗi phạm, cùng mở ra các viễn ảnh tương lai.

Lối xưng tội chia sẻ và đối thoại như thế cũng mang lại một sự cởi mở lớn hơn trên cả chiều kích nhân bản và thiêng liêng. Chính vị linh mục cũng được khích lệ rất nhiều trong một kinh nghiệm như thế, nhờ đó ngài có khả năng giúp đỡ những người khác trong cùng một đường lối hoặc tương tự.

Bí tích hòa giải là một trong những quà tặng đặc biệt của linh mục cho kẻ khác trong thừa tác vụ bí tích của ngài, nhưng đồng thời nó cũng là khí cụ cho linh mục tăng trưởng trong đời sống thiêng liêng và bác ái mục tử.

**GIÁ TRỊ CỦA VIỆC XƯNG TỘI CÁ NHÂN**

Cuộc đối thoại giữa hối nhân và cha giải tội làm cho việc cử hành bí tích đáp ứng sít sao hơn với từng tình huống cụ thể của hối nhân, với các lý do khác nhau sau đây của hối nhân:

* Nhu cầu hòa giải cá nhân và tái nhập vào tình bằng hữu với Chúa nhờ nhận lại được những ơn đã mất do tội;
* Nhu cầu tìm kiếm sự tiến bộ thiêng liêng: “Ta biết các việc ngươi làm, nỗi vất vả và lòng kiên nhẫn của ngươi… vì danh Ta. Nhưng Ta trách ngươi điều này: ngươi đã để mất tình yêu thuở ban đầu. Vậy hãy nhớ lại xem ngươi đã từ đâu rơi xuống, hãy hối cải và làm những việc ngươi đã làm thuở ban đầu. Bằng không, Ta đến với ngươi, và Ta sẽ đem cây đèn của ngươi ra khỏi chỗ của nó, nếu ngươi không hối cải.” (Kh 2,2-5)
* Đôi khi cần một sự biện phân thích đáng hơn về ơn gọi.
* Trong nhiều trường hợp, không những cần mà còn khao khát thoát khỏi tình trạng hờ hững thiêng liêng và khủng hoảng đời tu, hầu có một lối giải quyết, một lối đi mới trong chính hoàn cảnh cụ thể đang phải sống.

Nhờ những đặc tính cá nhân đó, hình thức cử hành này liên kết với việc linh hướng.

Trong cuộc đối thoại này phải tránh đề cập trực tiếp đến đệ tam nhân. Phải rất cẩn thận và tế nhị trong các câu hỏi để làm sáng tỏ hầu có biện pháp và lời khuyên thích ứng, giúp hối nhân thay đổi lật sang một trang mới của cuộc đời.

Nhớ giúp linh mục tránh ba tội kèm theo vạ tiền kết dành riêng cho ĐGH: Lỗi ấn tòa giải tội, khuyến dâm trong tòa và giải tội cho đồng phạm.

Tương quan linh hướng là một tương quan khép kín tay ba (Chúa Thánh Thần, người thụ hướng và vị linh hướng): Điều mà vị linh hướng khám phá về người thụ hướng ở toà trong sẽ không được tiết lộ ra ở toà ngoài. Dữ kiện này có cùng một qui chế như ấn toà giải tội. Điều này không chỉ để bảo vệ người thụ hướng, mà còn cống hiến cho họ sự tín nhiệm và tin tưởng rằng điều gì họ đã bộc lộ ở tòa trong vẫn được giữ bí mật. Chính niềm tín nhiệm và bảo đảm này mang lại sự chữa lành tận gốc các căn bệnh.

**3. Sùng Kính MẸ Maria**

(slideshow TỪ LÚC MẸ NÓI LỜI XIN VÂNG)

Mỗi người đều tự phát có lòng sùng kính sâu xa Đức Maria với con tim chân thành. Lòng tôn sùng đích thực được đặc trưng qua thái độ sống đơn sơ và khiêm tốn theo gương của Mẹ, phát sinh từ việc chiêm ngắm mầu nhiệm Ngôi Lời Nhập Thể.

*Mẹ ơi, Mẹ đã nêu gương,*

*Cho con theo Chúa đau thương chớ rời !*

Mẹ hướng dẫn chúng ta tới Chúa Giêsu, Đấng đưa chúng ta đến với Chúa Cha. Mẹ chỉ cho chúng ta con đường hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa, bởi vì Mẹ là người phụ nữ được Thiên Chúa tuyển chọn để thực hiện chương trình cứu độ của Ngài với tư cách là người đồng tham dự vào những biến cố tột đỉnh của lịch sử cứu độ.

Mẹ được kêu cầu là Mẹ của Hội Thánh và Mẹ của mỗi người, vì khi trên thập giá, vào lúc tột đỉnh của sứ mạng cứu độ nhân loại, Chúa Giêsu đã trao phó Mẹ mình cho Gioan và ký thác Gioan cho Mẹ (Ga 19, 26-27): Chúng ta cũng hãy đón nhận Mẹ Maria vào trong nhà nội tâm và đời sống thánh hiến của chúng ta.

Được sự che chở và hướng dẫn từ mẫu của Mẹ nâng đỡ và tăng sức mạnh, chúng ta có thể nhìn thấy mọi mối tương quan và các giai đoạn đời sống và sứ vụ tu sĩ của mình, bằng đôi mắt mới, bằng trái tim và trí não mới, và luôn bước đi trên con đường thánh thiện cần thiết.

Là tu sĩ, chúng ta cần tăng cường lòng sùng kính Đức Mẹ. Sự hiện diện từ mẫu của Mẹ luôn là sự nâng đỡ cho chúng ta. Mẹ đã luôn theo sát Chúa Giêsu Con Mẹ, và bây giờ Mẹ vẫn tiếp tục đồng hành cùng chúng ta.

Hãy luôn nuôi dưỡng lòng sùng kính con thảo đối với Mẹ. Mẹ luôn đồng hành với chúng ta và liên lĩ che chở chúng ta. Chúng ta hãy vào trường Maria để học biết yêu thương và bước theo Đức Kitô trên hết mọi sự.

Trong trường của Mẹ Maria, chúng ta học để đặt Chúa Kitô vào chỗ nhất trong cuộc đời chúng ta, và học để hướng tư tưởng cùng hành động của chúng ta theo Ngài: “Người bảo gì thì hãy làm theo.”

Đúng vậy, nơi trường của Mẹ, chúng ta học biết thinh lặng, biết lắng nghe và phục vụ, đó là những điểm mấu chốt của đời sống người môn đệ. Mẹ Maria sẽ giúp chúng ta tiến sâu vào mối tương quan nhân vị và đích thực hơn với Chúa Giêsu, để chúng ta yêu mến Ngài và làm cho Ngài được yêu mến. Qua việc chiêm ngắm và lắng nghe Mẹ Maria, chúng ta sẽ hiểu hơn sức mạnh nâng đỡ và biến đổi của ơn thánh Chúa.

Liên quan đến đời sống độc thân thanh khiết đang “bị thế giới của thời đại chúng ta nghi ngờ giá trị và cho là không thể giữ được”, Đức Phaolô VI cậy dựa vào lòng sùng kính nồng nhiệt và tỏa sáng đối với Mẹ Maria (Paul VI, Sacerdotalis Caelibatus, no. 1).

Vâng, chọn lựa độc thân thánh hiến của chúng ta cần được đặt nơi trái tim Mẹ Maria. Chúng ta hãy chạy đến cùng Mẹ, khi gặp khó khăn trên con đường đã chọn. Là trinh nữ và là mẹ, Mẹ Maria hiểu rất rõ trái tim chúng ta cần gì, và Mẹ biết làm thế nào để giữ cho chúng ta được trung thành với lời cam kết của mình.

Chúng ta sẽ tìm được ẩn náu an toàn nơi người Mẹ trên trời của chúng ta. Mẹ sẽ giúp chúng ta thăng hoa trái tim và con mắt, để nhìn thấy Chúa ở trong và qua những người anh chị em quanh chúng ta. Chúng ta kêu xin Mẹ bảo vệ và biến đổi chúng ta và những ai thân thiết với chúng ta. Chúng ta sẽ không bao giờ thiếu sự chở che, nâng đỡ của Mẹ. Nhờ lời chuyển cầu của Mẹ, Chúa Thánh Thần sẽ gìn giữ sự độc thân trong trắng của chúng ta như Ngài đã làm cho Mẹ và Thánh Giuse.

Vì thế, hãy hướng con mắt và trái tim, với niềm tín thác được đổi mới và lòng cậy trông con thảo, về Mẹ rất yêu dấu của Chúa Giêsu và Mẹ của Hội Thánh, và hãy kêu xin sự cầu bầu vạn năng và hiền mẫu của Mẹ cho mọi người sống đời thánh hiến.

Có một việc thật đơn giản nhưng rất quan trọng của lòng sùng kính Mẹ Maria là lần chuỗi Mân côi, một bản Phúc Âm tóm tắt (x. Paul VI, Marialis Cultus: The Angelus and the Rosarry). Cầu nguyện chuỗi Mân Côi là tham dự vào đời sống và sứ vụ của Chúa Cứu Thế và Mẹ Người, Đấng đã trở nên mẹ của mỗi người.

Mẹ dẫn dắt mọi người đến với Chúa Giêsu và Chúa Giêsu sẽ đưa họ tới Chúa Cha. Đây hẳn là hành trình đức tin chắc chắn theo gương Đức Trinh Nữ Maria.

Hãy khuyến khích nhau giữ thói quen lần chuỗi, một mình khi đi đường tới trường học, ra đồng ruộng, tới chợ búa… (như pho tượng “Bà mẹ Bùi Chu” trong Vườn Tòa Giám Mục diễn tả), hoặc lần chuỗi chung với người khác, vì chuỗi mân côi sẽ đốt nóng và làm mạnh thêm mối giây ràng buộc giữa các con cái Chúa. Lời cầu nguyện này sẽ giúp chúng ta được mạnh mẽ hơn trong đức tin, bền vững hơn trong đức ái, được niềm vui và kiên trì trong niềm hy vọng.

Theo gương mẫu và kinh nghiệm của Đức Gioan Phaolô II, chúng ta nên tận hiến cho Mẹ với lòng tin tưởng yêu mến, tìm trú ẩn nơi sự che chở của Mẹ, biết rằng trong lúc khó khăn chúng ta cũng không cô đơn, vì Mẹ sẽ nâng đỡ ủi an bằng sự dịu dàng từ mẫu của Mẹ. Ngài chia sẻ: “Suốt cuộc đời tôi, “Totus Tuus - Tất cả bản thân con là của Mẹ,” tôi đã cảm nghiệm rõ sự hiện diện đầy yêu thương của Mẹ. Mẹ Maria đồng hành với tôi mọi ngày để giúp tôi chu toàn sứ vụ là người kế vị Thánh Phêrô” (John Paul II, “Behold, Your Mother: Message for 18th World Youth Day” - Vatican City, March 19,2003).

Tôi đã mất mẹ sớm nên cũng cảm nhận và kinh nghiệm được sự an ủi, che chở và đồng hành đầy yêu thương của Mẹ Lavang cho đời linh mục của mình:

*Mạ mất nay được Mẹ thay,*

*chuỗi đời côi cút bớt cay bớt buồn,*

*nhất là đêm lạnh mưa tuôn,*

*mưa tuôn ngoài phố mưa buồn trong tim.*

“Dù con lớn bao nhiêu tuổi, con vẫn là con của mẹ; dù con có đi tói cùng trời cuối đất thì lòng mẹ vẫn hằng theo con.”

*Mẹ ơi, con Mẹ ngồi đây*

*Nỗi niềm tâm sự tỏ bày thân thưa*

*Mẹ hiền đã thấu cho chưa*

*Thử thách cay đắng liệu vừa sức con.*

*Hỏi rằng sao trả quá đắt?*

*Đồi cao thánh giá ai dắt ai dìu?*

*Dẫu rằng phải trả quá đắt,*

*đồi cao thánh giá Mẹ dắt Mẹ dìu.*

**Còn tiếp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**VĂN HOÁ GIAO TIẾP - TRÁNH LỜI KHIẾM NHÃ THÔ TỤC**

**TRI ÂN CHA ĐA MINH ĐINH VĂN VÃNG,**

**BÚT HIỆU LM. ĐAN VINH, HHTM (HIỆP HỘI THÁNH MẪU)**

****

**22/6/1947 – 14/6/2023**

**Loạt 120 bài “Học làm người và làm con cái Chúa”**

**của Lm Đan Vinh, HHTM**

**BÀI 60**

**VĂN HOÁ GIAO TIẾP** **- TRÁNH LỜI KHIẾM NHÃ THÔ TỤC**

**1. LỜI CHÚA :** Thánh Gia-cô-bê khuyên : **"Ai không vấp ngã về lời nói, ấy là người hoàn hảo,** có khả năng kềm chế toàn thân. Nếu ta tra hàm thiếc vào miệng ngựa để bắt chúng vâng lời, thì ta điều khiển được toàn thân chúng (Gc 3,2b-3).

**2. CÂU CHUYỆN : LÂY NHIỄM GƯƠNG XẤU NÓI TUC TỪ NGƯỜI LỚN.**

Một hôm có một ông Viêt Kiều về Việt Nam và đi tìm nhà của một người bạn thân lâu ngày không gặp mặt. Ông ta tìm đến đúng ngôi làng cũ nhưng không sao tìm ra ngôi nhà của ông bạn thân, vì nhà cửa hiện đã thay đổi khang trang hơn trước đây hai mươi năm. Thấy mấy đứa trẻ đang nô đùa ở đầu hẻm, ông Việt kiều lên tiếng hỏi : "Này các cháu, các cháu có biết nhà của ông giáo Tân trong làng này ở đâu không ?" Một cậu bé khoảng mười tuổi đưa mắt nhìn ông khách lạ bằng ánh mắt xấc xược và trả lời cộc lốc : ***"Biết, nhưng… đéo chỉ !".*** Ông Việt kiều cảm thấy ngỡ ngàng và sau đó tiếp tục đi sâu vào làng. Gặp một thanh niên ngồi bên hông nhà đang phì phèo điếu thuốc lá trên môi, ông tiếp tục hỏi : "Này anh bạn. Anh có biết nhà của ông Tân, trước đây dạy học, là căn nhà nào không ?" Gã thanh niên chẳng thèm nhìn lên và trả lời cộc lốc : ***"Đéo biết !".***

Sau đó rồi cũng tới lúc ông tìm thấy nhà của ông bạn thân. Sau khi gặp nhau tay bắt mặt mừng, ông Việt kiều liền kể lại câu chuyện vừa xảy ra cho ông giáo nghe kèm theo lời than thở : "Anh ạ. Các bậc cha mẹ ở cái làng này dường như không biết cách dạy dỗ con cái hay sao, mà để chúng ăn nói với khách lạ bằng những lời thô lỗ tục tĩu như vậy hả anh ?" Chẳng cần suy nghĩ, ông giáo liền trả lời : ***"Có dạy đấy chứ. Nhưng chúng nó… đéo nghe !"***



**3. SUY NIỆM :**

- Việc giáo dục giới trẻ cần phải **ưu tiên về nhân bản**, nghĩa là giáo dục trưởng thành về nhân cách : thận trọng để *tránh nói những lời thô tục.*

- Về việc giáo dục con cái, nhiều khi có những chuyện nghịch lý đáng buồn như : cha mẹ thường dạy con cái phải nghiêm túc trong lời nói, tránh nói những lời cộc cằn thô lỗ và tục tĩu. Thế nhưng nhiều khi **chính cha mẹ lại làm ngược lại lời dạy của mình**. Một ông bố kia dạy thằng con trai như sau : "Mày nhớ nhé, không được nói tục nghe con*.**"Đủ mẻ ! Mày đã nghe rõ chưa hở thằng khốn ?"*

- Về việc nói năng thận trọng thì người xưa cũng có câu : "Hãy uốn lưỡi bảy lần trước khi nói". Nghĩa là phải ***thận trọng trước khi chửi thề tục tĩu.*** Vì khi chửi người khác thì chính mình phải nghe lời chửi ấy. Đàng khác, người ta sẽ *đánh giá kẻ nói tục là người ấu trĩ về tinh thần, thiếu văn hóa và không lương thiện.*

**4. SINH HOẠT :**

Ta cần ***làm gì để khắc phục thói xấu hay nói lời thô tục*** của bản thân ? Cần ***giáo dục con em tránh nói tục bằng cách nào và từ khi nào ?***

**5. LỜI CẦU :**

LẠY CHÚA GIÊ-SU. Xin giúp con luôn *làm chủ miệng lưỡi để không bao giờ nói ra những lời tục tĩu khó nghe*, để chúng con trở thành người trưởng thành về nhân cách, xứng đáng là con yêu dấu luôn làm đẹp lòng Chúa Cha trên trời.- AMEN.

**LM ĐAN VINH – HHTM**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**CHUYỆN VỀ THÁI ĐỘ VÀ TÌNH TRẠNG “ÐỨNG NÚI NÀY TRÔNG NÚI NỌ” …**

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[[](javascript:showpopup('file=article/1728807406.jpg'))](javascript:showpopup('file=article/1728807406.jpg'))

*Một tác giả nọ đã kể lại một câu chuyện ngụ ngôn về con lừa, con rùa và một con ruồi mà tuổi thọ chỉ vỏn vẹn một ngày như sau: Nhận thấy kiếp sống của mình quá vắn vỏi, con ruồi đã than thân trách phận : "Nếu tôi có được nhiều thì giờ hơn, thì có lẽ mọi sự sẽ dễ dàng hơn... Các bạn cứ thử nghĩ xem: chỉ trong vòng 24 tiếng đồng hồ, tôi phải sinh ra, phải lớn lên, phải học hỏi kinh nghiệm, phải vui hưởng cuộc sống, phải đau khổ, phải già rồi cuối cùng phải chết? Tất cả chỉ diễn ra trong vòng 24 tiếng đồng hồ"…*

*Con lừa quanh năm ngày tháng bị đày đọa trong những việc nặng nhọc thì lại than vãn: "Giả như tôi chỉ có 24 tiếng đồng hồ để sinh ra, để sống thì có lẽ tôi sẽ hạnh phúc hơn, bởi vì cái gì tôi cũng nếm thử được một chút và cái gì tôi cũng chỉ phải chịu đựng trong một khoảnh khắc mà thôi"…*

*Ðến lượt con rùa, nó than thở như sau: "Tôi không hiểu được các bạn. Tôi đã sống được 300 năm nhưng tôi vẫn không thấy đủ thì giờ để kể hết những kinh nghiệm tôi đã trải qua. Khi được 200 tuổi, tôi chỉ ước mơ được chết cho xong. Tôi thương hại chú ruồi, nhưng tôi lại ghen với ông bạn lừa"…*

*Sau khi đã kể lể cho nhau nghe kinh nghiệm sống và có vẻ như không ai cảm thấy thỏa mãn với kiếp sống cũng như vòng đời của mình… Người thì than phiền sống quá ngắn, người thì ngán ngẩm vì sống quá lâu. Cuối cùng, ba chú mới rủ nhau đến vấn kế con nhện, vì con nhện vốn được xem là một con vật khôn ngoan. Sau khi nghe mọi lời kể lể, con nhện mới dõng dạc ban cho mỗi con một lời khuyên. Với con rùa, nó nói như sau: "Hỡi lão rùa già, đừng than phiền nữa. Hỏi thử có ai được giàu kinh nghiệm cho bằng lão chưa?".*

*Quay sang con ruồi, con nhện ra lệnh: "Hỡi chú ruồi, chú cũng đừng than thân trách phận nữa. Hỏi thử có ai có nhiều trò vui cho bằng chú không?".*

*Với chú lừa, thì xem ra lời cảnh cáo của con nhện có vẻ nặng nề hơn cả: "Còn đối với ông bạn lừa, tôi không có lời khuyên nào cho ông bạn cả. Ông bạn là người bất mãn suốt đời. Ông bạn vừa muốn được sống lâu như lão rùa lại vừa muốn sống ngắn ngủi như chú ruồi. Trời nào có thể làm vừa lòng chú".*

Bao giờ cũng vậy, chuyện ngụ ngôn luôn luôn là để chuyển tải một bài học sống nào đó mà người kể muốn nói đến, nhưng lại sượng nên mượn những hình ảnh quen thuộc quanh mình – rất thường là những động vật ai cũng biết, không những biết hình dạng của chúng mà còn rất rành về tính nết giống nòi của chúng nữa…Ai mà không biết về giống lừa với cái “đầu bã đậu ! ”…Người ta cũng chẳng lạ lùng gì với con ruồi chuyên quấy rầy vào những bữa ăn có chút chất lượng…Lão rùa thì nổi danh về tuổi thọ và sự chậm rãi…Vậy đấy, cái giống lừa dáng vẻ bên ngoài ù ù cạc cạc, chẳng có dấu chỉ gì nói lên được chút chỉ số IQ nào cả…Nhện thì rất nhanh và kiên trì trong việc đan lưới kiếm mồi…Không biết vì sao mà tác giả chuyện ngụ ngôn “Đứng Núi Này Trông Núi Nọ” lại để cho nhện nắm giữ vai trò của người giải quyết những vấn đề của ba kẻ kia…Có lẽ vì cái vẻ nhanh nhẹn của nhện chăng ? Hay là vì mảnh lưới tinh tế nhện dệt lên quanh mình để kiếm mồi hằng ngày…vừa có vẻ mong manh tơ lụa, nhưng lại vô cùng hiệu quả, vì khó có con mồi nào thoát khỏi cánh lưới giăng ấy…

Ba kẻ ấy : lừa – rùa – và ruồi được người “vẽ” lên chúng cho chúng tạm mượn tiếng nói của loài người để có chuyện mà tán…Lừa thì “ước mơ” một cuộc sống 24 giờ của ruồi…để “hạnh phúc” hơn, vì ít phải chịu đựng những những kham khổ cũng như đỡ phải nai lưng mang vác những gánh nặng con người đặt lên vai chúng mỗi ngày…Thế nhưng nếu là ruồi thì lừa sẽ không còn là lừa nữa !!! Trước đây người viết được đọc một truyện ngắn trong báo “Bạn của hàng Giáo Sĩ – Ami du Clergé” số xưa lắm rồi nói về chuyện một ngôi Thánh Đường sắp được xây dựng, và vị Quản xứ kêu gọi bà con “có máu mặt” trong Giáo xứ đăng ký chịu kinh phí của hàng trụ đỡ ngôi giáo đường…Phần thưởng là ai dâng cúng trụ nào thì được khắc một cái đầu của chủ nhân lên đầu trụ…để “ghi công” …Ông nhà giàu nọ đăng ký một trụ phía trên cung thánh và đích thân ông thuê một tay thợ điêu khắc có tiếng để tỷ mỷ những đường nét cho cái đầu của ông…Tay thợ điêu khắc này lại thuộc dạng đành hanh…rất ư là “lừa”…Thay vì cái “thủ cấp” ông chủ, anh ta lại khắc cái “thủ cấp” chú lừa hí với hàm răng lưỡi cày…rất sống động, vô cùng linh hoạt…Ông nhà giàu tức bực yêu cầu đục bỏ, nhưng một tu sĩ Dòng Phanxicô đã đứng ra bào chữa cho cái “thủ cấp” chú lừa…Vị tu sĩ hùng biện cho rằng hơn ai hết, chú lừa xứng đáng được cái danh dự đứng ở trên đầu trụ, bởi suốt quá trình xây dựng, chú chịu cực chịu khổ, nai lưng mang chở không biết bao nhiêu là chuyến vật liệu, thỉnh thoảng còn được tặng dăm ba cán cuốc, cán xẻng…để rướn mình…mà leo…Ăn uống thì có gì đâu: bó cỏ hay vài ba bó lá mía, thế thôi…Vả lại Thánh Phanxicô – tổ phụ của chúng tôi – rất yêu con lừa cũng như mọi muông thú khác…Ngài đã từng đặt trong Máng Cỏ một chú lừa…Đặc  biệt là Thánh Antôn Padua (1195 – 1231) của chúng tôi : Ngài đã làm cho chú lừa trở thành một “chứng cứ” đánh bại nhóm lạc giáo Albigeois ở vùng Toulouse…Trong tranh biện, một người trong nhóm đã đề nghị một vụ cá cược : lão có con lừa…và lão sẽ bắt con lừa nhịn ăn ba ngày…Sau đó, lão đưa con lừa đến…Nếu con lừa đói chạy ngay đến thùng lúa mạch…thì lão thắng…Nếu nó vâng lời Thánh Antôn để phủ phục thờ lạy “Mình Thánh Chúa – Đấng mọi thọ sinh phải phục tùng”…mà không đoái hoài gì đến thùng lúa mạch…thì lão thua và sẽ “bắt chước chú lừa”…để mà thờ lạy Chúa…Cuối cùng thì lão đã thua, vì khi Vị Thánh nâng cao Thánh Thể Chúa và ra lệnh cho chú lừa, chú vội vàng phủ phục…mà không ngó ngàng gì đến thùng lúa mạch hấp dẫn kia…Cho nên cái “thủ cấp” đẹp đẽ và sống động của chú phải được để lại trên đầu trụ…để ai ai – khi đến với Chúa trong ngôi Thánh Đường – sẽ cất tiếng ca tụng Thượng Trí của Đấng Tạo Hóa – Đấng “yêu” mọi thụ tạo Người dựng nên, nhưng đặc biệt là yêu con người, bởi mọi thụ tạo khác là để “phục vụ” con người…Ước gì “chứng cứ” chú lừa của Thánh Antôn…cũng làm cho nhiều người trong chúng ta “ngộ” ra chân lý…để không ai còn phải nghe một cách lãng nhách câu hỏi “chân lý” là gì…như cái lão Philatô thủa ấy chỉ hỏi để mà hỏi…

Còn Rùa thì sao – có chuyện gì về lão già trăm tuổi này để chúng ta chia sẻ với nhau không nhỉ ? Đầu tiên phải kể đến vai vế của Rùa : Rùa là một trong bốn linh vật trong tứ linh Long-Ly-Qui-Phụng – đại diện cho bốn nguyên tố chính trong thiên nhiên bao gồm nước-lửa-đất- và gió, đồng thời Rùa cũng là linh vật duy nhất có thật trong thực tế…Ngoài ra còn có câu chuyện cổ tích về cuộc đua việt dã giữa Rùa và Thỏ - hai con vật vốn là bạn thân thiết trong cùng một khu rừng, nhưng rồi một ngày nào đó tranh cãi chuyện hơn/thua…và đi đến việc thách đố nhau chạy đua để quyết định  thắng/bại – trên/dưới…Ỷ lại vào những bước nhảy tốc độ của mình và khinh miệt lão rùa “chậm như…” nên thỏ nhà ta tà tà “hái hoa, đuổi bướm”…cho đến khi chợt nhìn lại…thì Rùa đã sát ngay mức đến !!! Cũng lại là một ngụ ngôn diễn tả một bài học sống…

Thế còn Ruồi ? Khoa học phân biệt Ruồi nhà và Ruồi lính đen…Ruồi nhà thì quá tệ : toàn là những điều phải cảnh giác, bởi mọi sự mọi thứ nơi nó đều là những chuyện “ruồi bu” gây những mầm bệnh nguy hiểm cho con người…Người viết đã từng ngạc nhiên và thích thú với cái mũ rộng vành của bàn dân thiên hạ xứ sở Chuột Túi chi chít những giây nhợ và những cục gỗ nho nhỏ lủng lẳng giống như vương miện của Hoàng Đế Trung Hoa…Có thắc mắc thì được biết là , khi bị ruồi tấn công, người đội mũ chỉ cần lắc lắc cái đầu là có thể đuổi đám ruồi ưa bay quanh mặt người…với ý đồ kiếm chỗ nghỉ ngơi thích thú nơi mồm và mũi con người…Thế nhưng lại có một loại ruồi có cái tên là Ruồi đen mà nhộng của nó có sức ức chế loại ruồi nhà, đồng thời chất chứa các chất dinh dưỡng cần thiết cho chăn nuôi lợn, gà, vịt cũng như tôm, cua, cá, ếch, lươn…Hình như còn một loại Ruồi to con nữa có tên là Ruồi Trâu…mà anh chàng Arthur trong tiểu thuyết của tác giả Ethel Lilian Voynich ( 1864 – 1960) đã tự nhận như một biệt danh khi cậu ta quyết định đương đầu với những nghịch cảnh trong đời mình…Đây là tập truyện “không đẹp” lắm với những gì đã xảy ra trong Giáo Hội thời Trung Cổ, tuy nhiên cái kết về anh chàng thanh niên biệt danh “Ruồi Trâu” ấy thật là nhân bản…Nghịch cảnh cũng như những diễn biến trong đời đã làm anh chàng thanh niên Arthur hiền lành trở thành một “Ruồi Trâu” sắc sảo, khôn khéo và tài giỏi…Tuy nhiên “bản chất con người yêu thương” cùng với “một trái tim nhân hậu” vẫn còn nguyên nơi anh chàng “Arthur – Ruồi Trâu” ấy đã làm cho anh sẵn sàng đón nhận cái chết thanh thản, bởi  đã từng cảm nhận một cuộc đời hạnh phúc vì được sống – được chiến đấu – và được chết cho lý tưởng, cho hoài bão cao đẹp của minh…Nếu bất cứ con người nào trên trần gian này cũng có được “một cái nhìn đời”  của anh chàng Ruồi Trâu này…thì đời cũng ổn và đẹp lắm rồi…

Cho nên “nhà hiền triết” Nhện có lời khuyên cho từng “nhân vật”…

- Với Rùa: Lão Rùa thân mến – đừng than thân trách phận làm gì nữa…Hỏi trên đời này có ai giàu kinh nghiệm như lão chưa ?

- Với Ruồi : Chú cũng đừng than vãn này nọ…Hỏỉ trên đời này có ai nhiều trò vui như chú không – đậu/bay – bay/đậu…hết miệng bà nọ đến mũi ông kia…khiến ai ai cũng thấy mệt mỏi vì chú…

- Còn anh Lừa : Hãy chấm dứt nỗi “hận đời” , “tâm trạng bất mãn kinh niên” của anh đi thôi…Vừa muốn sống lâu như Rùa lại thích sồng ngắn như Ruồi…thì Trời nào mà có thể làm cho anh vừa lòng được đây ???

Còn Đức Giêsu thì nói với những người tin rằng : “ **Các con chớ áy này lo lắng về ngày mai…Ngày mai sẽ lo cho ngày mai…Ngày nào có sự khốn khổ của ngày ấy**” ( Mt 6 , 34)…nên vấn đề của chúng ta là đừng có “Đứng núi này trông núi nọ” làm chi, ngược lại hãy bằng lòng tửng ngày trong sự nỗ lực của bản thân và niềm tín thác vào Cha Trên Trời , bởi mỗi cá nhân là một “độc đáo” của Thiên Chúa cho hôm nay – trên mặt đất này – trong tư cách “bằng hữu” với moi người…

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHA GIUSE NGUYỄN VĂN LỘC: MỘT ĐỜI SỐNG HIẾN DÂNG VÀ SỨ MỆNH THỪA SAI**

Với câu Lời Chúa “Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống” (Ga 11,25), cuộc đời Cha Giuse Nguyễn Văn Lộc, hay còn gọi là Cha Tiến Lộc, đã trở thành một minh chứng sống động về tình yêu và lòng trung thành đối với Thiên Chúa. Cha đã hiến dâng trọn vẹn cuộc đời mình cho sứ mạng loan báo Tin Mừng, để lại những dấu ấn sâu sắc trong lòng Giáo Hội và cộng đồng. Cuộc đời của ngài như một bài ca tạ ơn, chúc tụng Thiên Chúa, và một bài học lớn về đức tin và lòng can đảm.



Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1943 tại Hà Nội, Cha Giuse bước vào hành trình ơn gọi từ rất sớm. Ngài gia nhập Dòng Chúa Cứu Thế và khấn lần đầu vào ngày 2 tháng 7 năm 1965, sau những năm tập viện tại Nha Trang. Trong suốt hành trình học tập tại Học viện DCCT Đà Lạt và Giáo Hoàng Học Viện Piô X, ngài đã không ngừng đào sâu ơn gọi và lòng nhiệt thành của mình. Ngày 1 tháng 8 năm 1972, Cha Giuse được lãnh nhận chức linh mục tại DCCT Sài Gòn, mở ra một chặng đường đầy sứ vụ và hy sinh.

Ngay sau khi chịu chức, Cha được giao trọng trách làm Giám đốc Đệ Tử Viện ở Thủ Đức (1972–1978). Tuy nhiên, biến cố năm 1978 đánh dấu một thử thách lớn lao trong cuộc đời ngài. Cha bị giam cầm trong vòng bốn năm, nhưng điều này không làm tắt đi ngọn lửa ơn gọi. Trái lại, ngọn lửa ấy càng cháy sáng mạnh mẽ hơn, để từ sau năm 1982, Cha Giuse tiếp tục sứ mạng với lòng nhiệt thành, bất chấp những khó khăn.

Cha Giuse không chỉ sống trọn vẹn vai trò linh mục, mà còn là người truyền cảm hứng cho những ai xung quanh. Ngài dành cả cuộc đời mình cho các hoạt động mục vụ đa dạng: giảng tĩnh tâm, đào tạo giáo lý viên, hướng dẫn giới trẻ, thiếu nhi, và tham gia vào các phong trào Hướng Đạo Sinh. Bên cạnh đó, Cha Giuse tích cực tham gia vào Ban Mục Vụ Giới Trẻ, Ban Giáo Lý, và Ban Thánh Nhạc của Tổng Giáo Phận Sài Gòn.

Điều đặc biệt hơn cả là lòng trắc ẩn của Cha dành cho những người yếu thế trong xã hội. Cha dành nhiều tâm huyết cho công tác xã hội, chăm sóc bệnh nhân phong, người già, trẻ em khuyết tật, và khiếm thị. Các câu lạc bộ kịch nghệ do ngài sáng lập không chỉ mang lại niềm vui mà còn lan tỏa thông điệp Tin Mừng một cách sáng tạo.

Những năm cuối đời, Cha Giuse đảm nhận nhiều vai trò quan trọng, như Giám Đốc Dự Tập Toàn Quốc và Bề Trên Cộng Đoàn Mai Thôn. Dù sức khỏe không còn như xưa, Cha vẫn luôn phấn khởi và dâng hiến hết mình. Lời chia sẻ của ngài: “Tôi tha thiết với ơn gọi linh mục tu sĩ DCCT! Tôi hạnh phúc trong đời sống tu trì, phấn khởi và hăng say hoạt động tông đồ dưới mọi hình thức có thể” chính là tâm tình của một người hiến dâng trọn vẹn cho Thiên Chúa và tha nhân.

Ngày 5 tháng 12 năm 2022, Cha Giuse an nghỉ trong Chúa tại bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông, kết thúc 79 năm hành trình dương thế. Thánh lễ an táng được cử hành ngày 9 tháng 12 năm 2022 tại Đền Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, 38 Kỳ Đồng, với sự tham dự đông đảo của các linh mục, tu sĩ, giáo dân, và anh chị em Hướng Đạo Sinh. Trong bài giảng, Cha Giuse Lê Quang Uy – người con thiêng liêng của Cha Giuse – đã nhấn mạnh cuộc đời ngài như bài ca “Gặp Gỡ Đức Kitô”, nơi những đau khổ và thử thách được đong đầy bằng niềm hy vọng và tình yêu của Chúa.

“Đường trắng xóa cát đá, lộ trình xa ôi thật xa. Đường nguy nan phong ba, đơn độc đấu tranh kiệt ngã.” Nhưng chính những con đường đầy thử thách ấy đã đưa Cha đến sự gặp gỡ viên mãn với Đức Kitô. Từ đây, Cha Giuse trở nên một phần của lời hứa Thiên Sai, người đã sống trọn sứ mạng để dọn đường cho ánh sáng cứu độ.

Cuộc đời Cha Giuse là một bài học quý giá về sự kiên trì, lòng trắc ẩn, và niềm tin tưởng tuyệt đối vào Thiên Chúa. Dù trên vai mang những đau khổ và thử thách, ngài không bao giờ rời xa tình yêu Thiên Chúa và sứ mạng phục vụ. Di sản mà Cha để lại không chỉ là những hoạt động mục vụ đầy ý nghĩa, mà còn là tấm gương của một người sống trọn vẹn cho lý tưởng tu trì.

Lạy Chúa, chúng con cảm tạ Chúa vì đã ban cho Giáo Hội một người mục tử tận tâm và yêu thương như Cha Giuse Nguyễn Văn Lộc. Xin cho cuộc đời ngài là ánh sáng dẫn đường cho chúng con, và xin Chúa đưa ngài vào hưởng vinh quang bên Nhan Thánh Chúa. Amen.

**Lm. Anmai, CSsR**

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. T. CYPRIANÔ, *Epist.* 69,6: PL 3,142B; HARTEL 3B, tr. 754: “bí tích hiệp nhất bất khả phân ly”. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. PIÔ XII, Huấn từ *Magnificate Dominum*, 2.11.1954: AAS 46 (1954), tr. 669; Thông điệp *Mediator Dei*, 20.11.1947: AAS 39 (1947), tr. 555. [↑](#footnote-ref-2)
3. x. PIÔ XI, Thông điệp *Miserentissimus Redemptor*, 8.5.1928: AAS 20 (1928), tr. 171t.; PIÔ XII, Huấn từ “*Vous nous avez*”, 22.9.1956: AAS 48 (1956) tr. 714. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. T. TÔMA, *Summa Theol*. III, q. 63, a.2. [↑](#footnote-ref-4)
5. x. T. CYRILLÔ GIÊRUSALEM, *Catech.* 17, về Chúa Thánh Thần, II, 35-37: PG 33, 1009-1012; NICÔLA CABASILAS, *De Vita in Christo*, lib. III, về lợi ích của Dầu Thánh: PG 150, 569-580; T. TÔMA, *Summa Theol*. III, P9.65, a.3 và q.72, a.1 và 5. [↑](#footnote-ref-5)
6. x. PIÔ XII, Thông điệp *Mediator Dei*, 20.11.1947: AAS 39 (1947), nhất là tr. 552t. [↑](#footnote-ref-6)
7. 1 Cr 7,7: “Mỗi người được Chúa ban cho đặc sủng riêng (idion charisma), người được ơn này, người được ơn kia”; x. T. AUGUSTINÔ, *De Dono Persev*, 14,37: PL 45, 1015t: “không những tiết dục, nhưng cả khiết tịnh của đôi bạn cũng là ơn Chúa ban”. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. T. AUGUSTINÔ, *De Praed Sanct.* 14, 27: PL 44, 980. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. T. GIOAN KIM KHẨU, *In Io.*, Bài giảng 65,1: PG 59, 361. [↑](#footnote-ref-9)
10. x. T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer*. III, 16, 6; 22, 1-3. PG 7, 925 C-926A và 955C-958A; HARVEY 2, 87t. và 120-123; SAGNARD, *Sources Chrétiennes* tr. 290-292 và 372t. [↑](#footnote-ref-10)
11. x. T. IGNATIÔ TỬ ĐẠO, *Ad Rom*, Lời mở đầu: xb. Funk, I, tr. 252. [↑](#footnote-ref-11)
12. x. T. AUGUSTINÔ, *Bapt. c. Donat.* V, 28, 39: PL 43, 197: “Hiển nhiên, khi nói trong và ngoài Giáo Hội, phải hiểu về tâm hồn chứ không phải về thân xác”; x. T. AUGUSTINÔ, III, 19, 26: cột 152; V, 18, 24: cột 189; *In Io.*, tr. 61, 2: PL 35, 1800, và nơi khác. [↑](#footnote-ref-12)
13. x. Lc 12,48: “Ai đã được giao phó nhiều, sẽ bị đòi hỏi nhiều hơn”; x. Mt 5,19-20; 7,21-22; 25,41-46; Gc 2,14. [↑](#footnote-ref-13)
14. x. LÊÔ XIII, Tông thư *Praeclara gratulationis*, 20.6.1894: ASS 26 (1893-94), tr. 707. [↑](#footnote-ref-14)
15. x. LÊÔ XIII, Thông điệp *Satis Cognitum*, 29.6.1896: ASS 28 (1895-96), tr. 738; Thông điệp *Caritatis studium*, 25.7.1898: ASS 31 (1898-99), tr. 11; PIÔ XII, Diễn văn truyền thanh *Nell’alba*, 24.12.1941: ASS 34 (1942), tr. 21. [↑](#footnote-ref-15)
16. x. PIÔ XI, Thông điệp *Rerum Orientalium*, 8.9.1928: AAS 20 (1928), tr. 287; PIÔ XII, Thông điệp *Orientalis Ecclesiae*, 9.4.1944: AAS 36 (1944), tr. 137. [↑](#footnote-ref-16)
17. x. *Giáo huấn của Bộ Thánh Vụ*, 20.12.1949: AAS 42 (1950), tr. 142. [↑](#footnote-ref-17)
18. x. T. TÔMA, *Summa Theol*. III, q. 8; a. 3, ad I. [↑](#footnote-ref-18)
19. x. Thư của Bộ Thánh Vụ gởi cho Tổng giám mục Boston: DS 3869-72. [↑](#footnote-ref-19)
20. x. EUSÊBIÔ CÊSARÊA, *Praeparatio Evangelica*, 1, 1: PG 21, 28 AB. [↑](#footnote-ref-20)
21. x. BÊNÊĐICTÔ XV, Tông thư *Maximum illud*: AAS 11 (1919), tr. 440, nhất là tr. 451tt.; PIÔ XI, Thông điệp *Rerum Ecclesiae*: AAS 18 (1926), tr. 68-69; PIÔ XII, Thông điệp *Fidei Donum*, 21.4.1957: AAS 49 (1957), tr. 236-237. [↑](#footnote-ref-21)
22. x. *Didachè*, 14: xb. Funk I, tr. 32; T. GIUSTINÔ, *Dial*, 41: PG 6, 564; T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer*. IV 17, 5: PG 7, 1023; HARVEY 2, tr. 199t; CĐ TRENTÔ khoá 22, ch I: DS 939 (1742). [↑](#footnote-ref-22)